

PHONG-HOA'

Từ nhà kho Quán Ven Đường

16
trang

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

TÒA SOẠN: N° 25 BOULEVARD HENRI D'ORLÉANS
TOÀ SƯ TƯ: 1 BOULEVARD CARNOT - HANOI
FONDATEUR: DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAIDIREC'TEUR
NGUYỄN TƯỜNG - TAMGIÁ BÁO ĐỒNG DƯƠNG NGOAI QUỐC
1 tháng 3pco 5pco
6 tháng 1. 60 2. 60
3 tháng 0. 90 1. 40
ADMINISTRATEUR GÉRANT
PHAM-HÙC-NINH7
2006

TA ĐI ĐÂU?

Ngày trước, thiếu-niên nước ta đã sẵn có khuôn mẫu để noi theo, sinh ra là đi học, nhón lén thi đỗ làm quan. Làm quan đây là một cách giúp mình, giúp nhà và giúp nước — hay là họ tưởng như thế.

Cứ con đường vạch sẵn ấy mà theo, thiếu-niên mình không cần phải nghĩ ngợi để xem cuộc đời còn có một ý-nghĩa gì khác, hay một cái mục-dịch gì khác hơn nữa.

Bên nay, Hàng-Tây gặp nhau — cuộc đời thay đổi — con đường cũ — từ đi học đến làm quan — phần đông đã bỏ không

theo: tất cả công cuộc một đời có đâu rút lại chỉ ở một cái mục đích di làm công sở?

Nhung trong cái học mồi man mác, tìm được một con đường để noi theo, không phải là một cái rẻ cho tất cả mọi người.

Không kẽ những người vì bắt buộc mà jãy sự học, làm một cách sinh nhai — những người tin rằng cái chức ông tham, ông phán là đủ làm cho ta danh giá một đời. Không kẽ những người ấy, ta còn thấy bao nhiêu anh em niên-thieu cũng sách đèn cầm cui, mà chính mình không biết mình học để làm gì.

Họ cũng cứ tuân tự mà liền, nhõn là hết trường này, lên trường khác, rồi đến

học ban nào cũng vắng, làm chức nghiệp gì cũng thế, không có gì khác.

Thấy người khác đi thế nào, minh cũng đi như vậy. Cuộc đời với họ không có một ý-nghĩa, một mục-dịch gì. Họ cho là như thế, ghen-trí là như thế, và cũng không bao giờ nghĩ xem rằng có thể khác như thế được không?

Một đời khi linh ngό — biết minh chỉ sống ngày này sang ngày khác, lạc loài phất phơ như chiếc lá trước gió, biết minh chỉ có noi theo, bắt chước.

Thế rồi ngày đêm tìm những thú vui để quên đi — quên cái đời mình sống mà chính mình cho là nhạt nhẽo, vô-vị.

Ta đi đâu? Không biết, mà cũng không cần biết.

Ngày hôm nay, hâng biêt ngày hôm nay, ngày mai nghĩ lời làm gì?

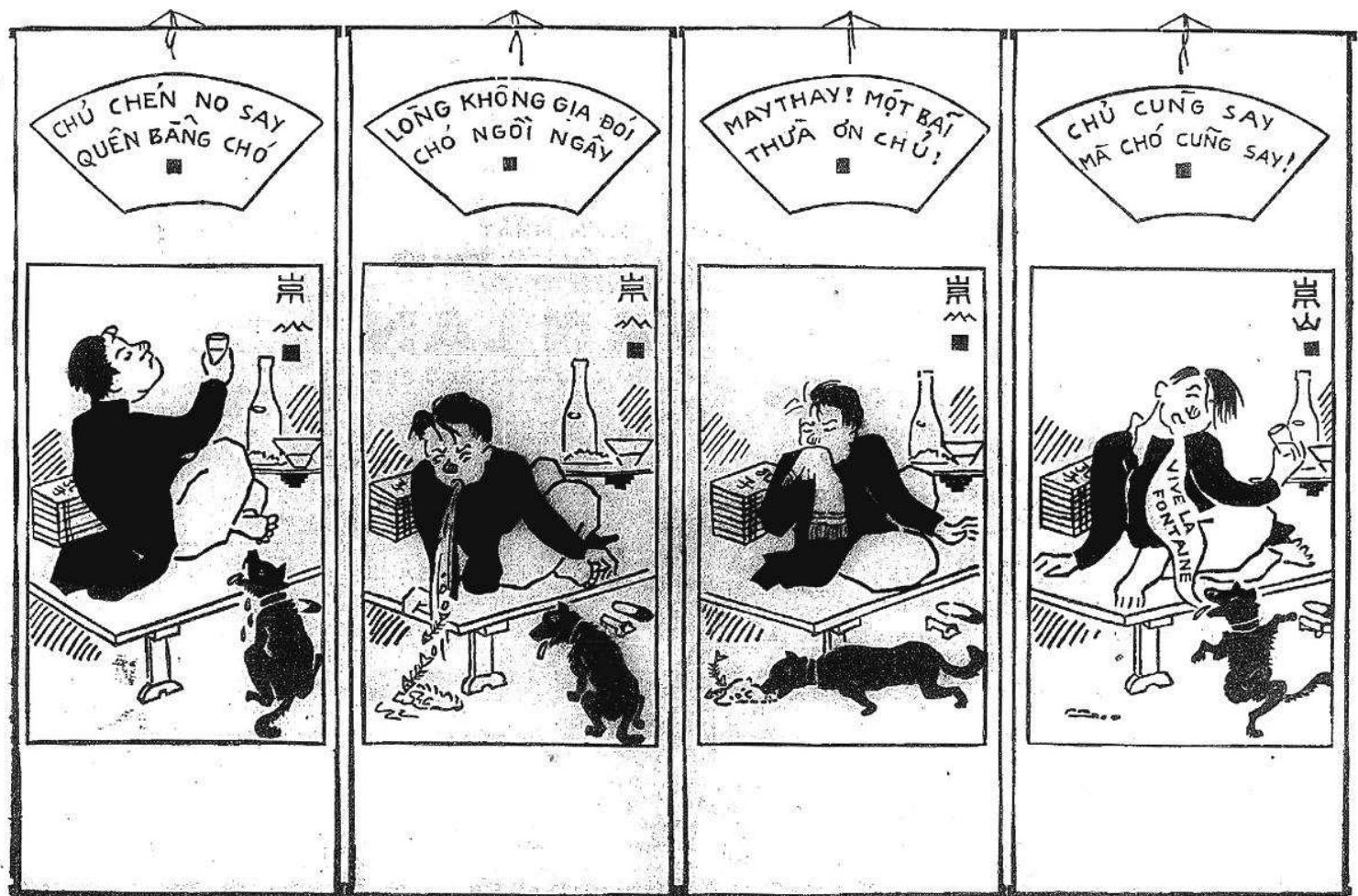
Dần dần minh lai ép minh vào cái khuôn mẫu sẵn sàng — lại cũng như trăm nghìn người khác, làm những công việc mà chính minh không tin rằng có ích lợi dồi chử.

Rồi đến lúc nằm yên, không chống cự — không bao giờ tự hỏi minh: ta học để làm gì? Ta đi đâu mấy được chứ?

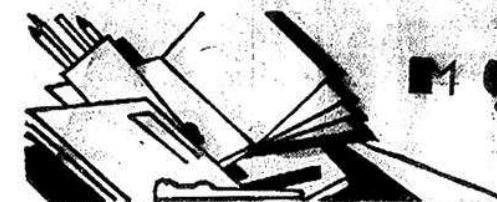
Đó là cái linh trang khốn nạn của thiếu-niên cả một nước.

TÚ-LINH

BỘ TÙ BÌNH MỚI



THẾ GIỚI CỦ MỰC LÂM GIẤY



III Thầy đồ tôi

(1) Thầy đồ tôi là người cùng làng với tôi.

Làng tôi vẫn là một làng văn vật, khoa nho cũng vở được it ra là vài ba ông cử, và răm sáu ông tú...

Kè văn chương chữ nghĩa thi thầy tôi thực chẳng kém ai, đã được anh em liệt vào hạng tử kiệt trong làng. Thế mà trong bọn tử kiệt ấy, thi hai người tri huyện, một người huấn đạo riêng thầy tôi cùn lè xuất đời ôm cái chức nhỉ trưởng.

Song tuy thế mà thầy tôi chẳng hề ghen ghét cùng nản lòng, luôn năm, sáu khoa quả quyết vác lèu chiếu đi thi. Mỗi lần trượt về chỉ cười khì. Có người hỏi :

- Người ta thi hỏng về thi khác, sao ông thi hỏng lại cười?

- Tôi cười có phải vui mà cười đau, tôi cười là cười quan trường giỗt

Nào ai còn phân biệt được là ông giỗt hay quan trường giỗt.

Một hôm muốn tò cho một người bạn rõ cái giỗt của quan trường, thầy tôi đưa bàn rạp bài thi cho xem. Ông bạn đọc xong vỗ tay xuống ghế ngựa và khẽ rằng :

- Thực là văn chương cầm tú! Nhưng... ông đang già... Phải một đoạn giỗt quí và một câu tôi không hiểu là chi hết.

Thì ra thầy tôi hay chữ thì hay chữ

(1) Xem Phong-Hoa số 21

thật, nhưng phải cẩn tính, gìn...; thỉnh thoảng lại muốn có từ tuồng trái ngược với người thường.

Thế mà muốn thi đậu sao được. Muốn thi đậu phải có tài giàn dị, bình thường, nhất là phải đặt tư tưởng vào khuôn, vào sáo cũ.

Thầy tôi thi luôn năm khoa, văn tự e i phẫn một ngày một mòn, nhưng nhất là của cải thi hao, tốn nhiều qui. Lại thêm bà đồ mỗi năm xuất bản một con. Thành thử cái gia tài côn con của cu cù để lại khi xưa đã bị chín phần mười khánh kiệt.

Đến khoa thứ sáu thi thực không còn soay đâu ra tiền mà đi thi nữa.

Nhờ anh em giúp thi nhất định thầy chẳng chịu, vì tính thầy vẫn có tiếng là khảng khái. Chẳng thế mà đồ gia bảo lâm thư cũng dang siền mà thầy định không dám đem cầm, đem bán. Bán vườn, bán ruộng, tha hồ, nhưng các vật kỷ-niệm của tổ-tiền thi không bao giờ thầy hề rời.

Thầy tuy nghèo mà vẫn vui vì thầy ở theo như lời đức Khổng giày :

« Bần nhì lạc, phú nhì biếu lỗ » và thầy thường tự ví với ông Nhanh-hồi, mòn sinh duros thành « chỉ có một giò cơm, một bồn nước, ở trong ngõ hè mè lóng vẫn vui... »

Có một điều thầy không nhận ra là cái vui của thầy nhờ ở bà đồ nên thầy mới được hưởng. Không có bà đồ đồng, về bẩn, nay chờ gầu, mai chờ xa, thì cũng chẳng ngồi rung đùi mà ngâm nga được những lời văn

khinh phú quý mà trước tíc được những bài thơ ca-tung cảnh nghèo hèn.

Song thầy cũng biết bà đồ là một sự cần thiết trong đời thầy, một viên thương thư nội-vụ có giá trị. Chà thế mà một hôm, có việc bắt binh với một người bạn trẻ tuổi, thầy nguyên độc rằng :

« Lay giờ bắt anh đậu tú-tài, lấy vợ con quan, và để thực nhiều con ».

Thầy cho con quan tuyền là hàng kém tài thao lược, và chỉ là cái máy đúc con lợ le thầy làm; thầy thiếu vị quả về bụng trung-lưu là nơi bà đồ sinh trưởng, nên thầy mãi sự công bằng đối với bọn phu-nữ trong đám thương-lưu chẳng?

Nhưng tuy thầy có lòng vì nề vợ, và cho vợ là một người đàn bà dâm đang hơn hết các người đàn bà khác (cái đồ dã cố nhiên, vì ngoài bà đồ ra, ông đồ không còn quen biết một người đàn bà nào nữa) tuy luôn luôn thầy làm thơ, làm phú, làm dĩ, làm cả văn tế khôi hài để chúc tung vợ, mà đối với toàn thể phu-nữ thầy vẫn có một quan-niệm khéng dep.

Thầy cho rằng « nhì bao giờ cũng vẫn nan hoa, chả thế mà có đại lượng đến như đức thành Khổng cũng còn phải ép lòng dây vợ. Về sau tôi được nghe thầy nhắc đến luôn câu chuyện « làm thế xuất thế » của nhà họ Khổng nhưng tôi lấy làm là một điều là không bao giờ giảng cho nghe vì những lẽ gì mà các bà vợ khốn nạn

kia đã bị đuổi.

Tôi là một điều nra, là thầy đồ tôi học rộng dao thành-hiền, thế mà rất vỗ ơn đổi với bên phu-nữ, thư ra công giúp thầy qua khỏi vũng nguy nau là ở hai người đàn bà, mìt người là bà đồ, và một người nra, là mẹ tôi, vì chính mẹ tôi đã giục cha tôi di rước thầy về giây anh túi. Mẹ tôi nói :

- Tôi xem ra cu nra Thiện độ này tung bão lâm. Ông nên mời đến gầy ey các con. Cũng là giúp đỡ ey ấy chát dinh và chúng nó lại được biết dám ba chát, may ra mà có số, e phản mai sau chiêm được hàn vang thi châ là lâm vê vang cho nhà ta ư?

Cha tôi xưa nay vẫn cảm túc ông đồ vì ông luôn luôn làm thơ, nhao hông cha tôi là troc phú, là quan hán nra, nên cha tôi khung hòng lồng.

Mẹ tôi cười, tỏ ra là người đại lượng :

- Chá muôn con hay châ thi vua lấy thầy.

Cha tôi tuy cãi lý, song cãi lý của me tôi thì giờ cũng dắc thắng. Ấy cũng như thế mà ngày nay tôi vô vê biết dám ba chát nra, nhưng cũng vì thế mà em tôi ấu-tuổi của tôi đây rày những su đau-dòn và linh hồn tôi không nay nò ra được, như bông hoa trồng trong chiếc chậu đất khô.

(Con nra)

NH-LINH

Quái! lạ quá!

Quýền ấy giày những 218 1 RANG báu có Op.35; không những thế, truyện lại hay, văn lai vui; mà nhất là tác giả lai là nhà tiều thụyết.

NGUYỄN-CÔNG-HOÀN
mà sao lai dè nhan là:
Những cảnh khốn nạn



Ngân phiếu, bài vở, thơ lử, xin gửi
M. NGUYỄN-TƯƠNG-TAM
25 Bd Henri IV rôleans. Hanoi

NÊN DUNG.
... thông them nra một Món
MONDIA
... rò. Có bán khắp mọi nơi

HUẾ-DÂN
NHÀ TRỌNG KĂNG
“6 HÀNG DÀ GIÁ PHẢNG BỐNG”

DIỄM TÂM... TIỀN NHẤT
LÀ ĂN BÁNH TÂY THÁO
của hiệu
VAN LAN
220 ARMAND ROUSSEAU 220
TEL 621
BÁNH NGON CÓ HƯƠNG VỊ
ĐÚNG PHÉP VỆ SINH
BA BÚI
ĐUA LAI
TẬN NHÀ
SAÍNG
TRÚA
CHIỀU

CHUYÊN MỤC
TRỌNG KĂNG, CHUA KĂNG
ĐƯỜNG NG: VAN QUYÊN
CỔ DÀNG CHỨNG CHỈ 8 PHẠM
VÉ, LÀM LÒNG VIỆC KẤT CẨM
THẨM VÀ MÃU CHONG

Tại Hội chợ Hanoi năm nay

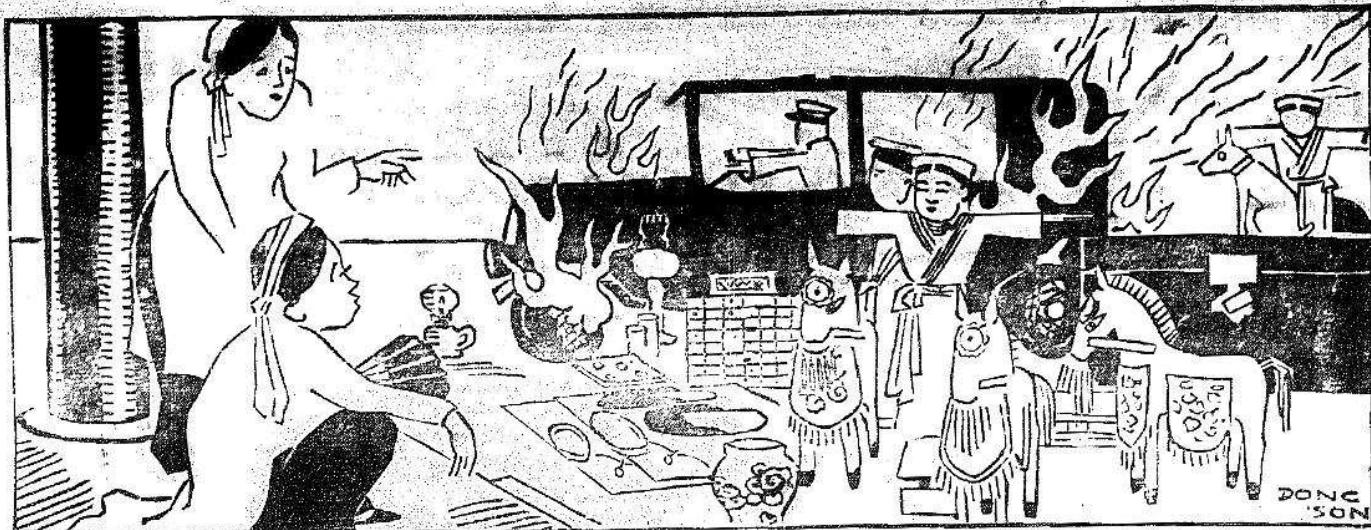
Vì trong lúc đông tiền eo hẹp, tên tại Hội chợ năm nay ở những gian số 10-12-14 và 16 giây H nhà đồ gỗ Hồ-Phong ở Nam Thành sẽ đem lên bày những đồ gỗ đẽ trang hoàng trong nhà: như buồng ăn, buồng ngủ, salon, tủ chiến theo lối tầu và lối tay rất nã, rất tinh sảo, giá thật rẻ. Vậy các ngài muốn sắm đồ gỗ ở Hội chợ Hanoi năm nay chờ nên bỏ qua mà chặng lại xem những gian hàng ấy.

Thuốc-lào Đông-A

Gói như thuốc lá
Hát-egon, lầu-hết,
Bồ-tát-tát-tiên.

Ai muốn mua buôn
gửi thư hồi Trần-Miệt
Ninh-Gia-Ninh-Giang.

HUẾ-DÂN



Chị - Em xem, chị đặt cho thầy cái ô lò này gần 2 chục bạc, có dù cả sấp phở nữa đây!

Em - (linh cảm thận) ... Nhưng đã chẳng đâu sập phở cố bằng... nô nô cầm lái vang, đám thây xuồng sông thi chết!

.. TÙ NHỎ ĐÈN NHỚ ..

Ông Hồi-quang-Chiêu và ông

Lê-quang-Trinh

Đại hội nghị kinh tế năm ấy đã bắt đầu họp. Trong Nam-kỳ ra hội có ông Chiêu và ông Lê-quang-Trinh, ở ngoài mà chẳng biết hai ông đã làm nhũng gì trong gi cho nước Nam, duy chỉ biết dân trong Nam yêu mến hai ông lắm, nhất là ông Lê-quang-Trinh.

Họ yêu ông Trinh vì ông là dân tây, vì ông hay kiện các nhà bảo và dã từng được bồi thường, danh giá mười-carc, (hầu). Ông ra Bắc, ese bảo ngoài này không thấy tiếp rước, không biết rồi ông cùi khen không, nếu ông muốn kiện, xin ông bảo trước; để chúng tôi tiếp rước. Nhất lý khi ông về Nam, chúng tôi xin vui lòng mì lòng tiễn ông.

Còn ông Hồi-quang-Chiêu, nhỏ dộ nào đi tây về, trong Nam đón rước linh đình, năm ray ông ra Bắc, xuống ga, vào sân quàn, không thấy ai nói tên lên, chỉ đến mặt. Hay là tại ông không chịu hàng?

Không may cho các ông đấy, già ông Nguyễn-phan-Long ra, có lẽ các ông cũng được tiếp rước.

Các ông Kiêm Học

Các ông kiêm học cũng làm quan, cũng chung một học thức.

Có ông lũy quâ, lại có ông nho quâ. Tôi xin diễn bài lũn tuồng với sà ra lúc đọc trò lúu trường ở hai tỉnh kia làm chứng:

Tán lúu nhất. — Hai cụ lý đưa bài cũn con vào phòng tiếp khách quan kiêm thứ nhất.

— Bầm quan lớn...

— Hèm? Eh! secrétaire... (Cái gì?)

Này, thay ký...

Ông kiêm giờ tiếng tây ra hỏi:

— Họ nói gì, tôi nghe không hiểu.

Ông dịch ra tiếng tây cho tôi!

Tán lúu hai. — Phong tiếp khác của quan kiêm thứ nhì. Cũng có cụ lý đưa con vào học:

— Bầm quan lớn...

Quan kiêm ứng dụng gọi ông giáo làm thư ký cho quan, bảo:

Này thay thưa, lấy tên chúng nó, nghe!

Hai quan kiêm vừa rồi khác nhau & chỗ một người cũ quá, một người mới quá, nhưng giống nhau & chỗ này:

— Một ông giáo, bạn quan Kiêm ở nhà khác lại chơi, sống sít đi vào hỏi

thắng nhỏ:

— Thầy có nhà không may...

Quan kiêm trong nhà đãng hăng. Ông bạn với vãi brôc vào, vira mít miệng toan cười, bỗng thấy quan kiêm bảo người nái:

— Nhỏ, vào trinh bà lón ra, eh thầy giáo muốn vào hão, nghe!

Cái cười của ông bạn mỉm ra, nó lại vào.

Hội Quốc-liên

Kinh-iế khùng-heo, không phải riêng gì nước Nam. Ngày đèn hội quốc-lịt cũng thấy khùng hoảng về kinh-lịt, Nguyên do một ngày kia mấy cu đại-biển trong hội — ngồi rồi, buôn, ném rõ sô sách ra, xem xét tinh toán lại. Các cu đã buôn, xem đến sô chí tiêu của các cu lại buôn thù. Hora một trai mười chín triệu bả, các cu tiêu đã gần hết, chỉ mấy hiệu cao-lưu ở Genève là phải tái to.

Nghé đâu các cu đã định giàn bắt luong những người làm công cho hội. Bao giờ tìn này, có công làm, ông ký tên là chức công lao đã được đổi chút. Sang các ông ấy hả dạ như những người làm công cho hội Quốc-lịt ên không lấy gì làm hả dạ cho lắm.

Hội bắt tiên, một là vì các cu ăn lèu không lèu tiền, hai là vì nhiều nước có c.âu trong hội, nhất là nước Tầu, không giả cho hội đồng xu nhỏ. Thế mà nhiều nước, như nước Đức, nước Nhật, lại dọn ra hội.

Nếu nước nào cũng dọa như ibé, có lẽ hội đèn vỡ nợ mất!

Nước Tầu với hòa-bình

Mấy ông tướng bêu Tầu yêu hòa-bình, cái đùi ai cũng biết. Các ông có danh nhau, thấy chà thành đồng, màu chàm thành sòng, cũng là vì hòa bình cả.

Ấy thế mà vừa mới đây, đức Tisch Ma ở Tây Tạng đến Bắc-binh làm lễ cầu cao nứu Tầu được hòa bình, mấy ông đốc quân... Truong-hoc-Luong, Doan-thuy-Thuy cũng đến dự lễ.

Sao không mời cả Lưu-chấn-Niên, Truong-phat-Khuê, Tuong-giři-Thach nữa cho dù sao? Nhau tiễn sao không mời cả mấy đại tướng Nhật đến chứng kiến?

Ông Phạm-Quỳnh làm thương thư

Ông Phạm-Quỳnh và Huế thăm ông Ng-hà-Trạc, người bạn cũ đã từng cùng ông chia sẻ ngọt bùi trong tòa soạn báo Nam-phong, rồi ông gặp dịp đức Kinh-thương hồi Iran, được vào bộ kiến được làm thương-thu...

Ông nhậm chức gần một tháng nay, đã bắt đầu làm việc.

Ngoài những giờ làm việc thì ông ngủ hay là ông đọc lúi mẩy quyển Nam-phong cũ...

Lý luận Lưu-Linh



— Thế mới biết giờ sinh ra riêng để ăn với ít ít cho.

— Phải! giờ sinh ra chả để ăn với riêng.

— Mấy giờ lại sinh ra bác để đánh chén thịt chó với riêng cũng tội. Hai ông chỉ là làm!

CUỘC BIÊM BÁO

Chân lị ở đâu

Báo Thực-Nghiệp mới đây có bài : « Đầu là chia lì », Đè tên chia lì mồm, mồm biết rằng chia lì ấy Phong-Hoa bắt chước Thực-Nghiệp, từ khi Thực-Nghiệp chưa có mục lỵ. Tưởng Thực-Nghiệp nêu bỗn mục lỵ đì như thế thì biết nhẽ lỵ hòn.

Khi bách thú

Đi thế trên Thực-Nghiệp lại này ra mục : « Tiếng lợ đồng », bắt chước « Khúc tiền sầu » của chàng Tiêu trong Đông-tây. Thế mới biết họ qua nghe đì rồi ! Con khỉ trong bách-thú bắt chước người oban abô đê mong được hat lạc rói, không biết báo Thực-Nghiệp moong gì ?

Thơ con cộc

Vào suối thi bắt chước, mà thơ thi mới làm. Ông Phượng-Lan viết :

Sai con

Mặt bần sao không tau ?
Con ra lầy cái thau,
Đò nước, mang khăn mặt,
Mau !

Nhất-Linh xin nói theo một bài :

Ông viết vắn trôi chảy,
Như con cộc nó nhảy,
Nó nhảy trong hang ra,
Xong ròi nó ngồi đây.
Ngồi đấy lại nhảy đi,
Nhảy đi lại ngồi đấy,
Nhảy xong nó lại ngồi,
Ngồi chán nã lại nhảy,
Có thể mãi không thôi,
Và ông nó cũng vậy.

Tiếng ta rời cõi thành được
văn chương không ?

Công trách có người bảo báo Văn-học chuyên môn khảo cứu tiếng Quảng-dông, tiếng Áng-lô. Trong báo đó, ngay trang đầu có bài luận thuyết đầu đê là :

Tiếng ta rời cõi thành được vui : chương không ?

Người viết bài đó là ông T. (cũ lẽ là ông Trac, vì ông là chủ bút).

Nếu ông T nói như vậy, thì tôi xin trả lời : « Không ».

Không, nếu người viết văn cũ viết tôi
vẫn không có nghĩa lý ấy.



Nhân người tình nhân mới quen biết

nan trách ta rằng hỏi vẫn lợo,
Đây ta trách bạn nói bằng quơ.
Yêu nhau thì phải cho nhau biết,
Giảm gieo làm chi hời bạn thơ.

○

Đè là lòng nặng mỗi ngò,
Yêu ai ? Yêu khách vu-võ, rõ buồn !
Phải dòi đến ngọt nguồn lạch suối,
Phải hỏi han tên, tuổi cửa nhà.
Kéo rỗi gấp gỡ đôi ta,
Borrow đâu mới rõ ấy là người quen.
Kéo có lúc mình lên Hả-nội,
Kéo có khi ta tới Nam-thanh.
Tim đau cho thấy nhân-tinh,
Hà vỗ duean thê là mình với ta !
Còn trao đổi thơ qua, tin lại,
Muốn cùng nhau tỏ rabil niềm tâng.
Tình riêng hả đê ai hay,
Thả « giòng nước ngược, lòng đầy
không đánh ».
Nào phải mồ si-linh hiểu sắc,
Để cho mình thác mắc trach oan.

Họ nói tiếng Quảng-dông

Trong bài luận thuyết ấy ông T. lại viết :

Một lứa tiếng dù nó không phải là nghèo lụt, không phải là không dùng được là vì mà chưa bao giờ dùng đến tôi làm sao mà p'ong-phu.

À, ra tiếng ta không thành văn chương
vì tiếng ta chưa dùng đến bao giờ. Ngày thường, chắc ông Trac nói tiếng Quảng-dông.

Ông Nguyễn-trọng-Thuật hô to : « Tôi là người Annam ».

Ông Dương-bá-Trạc cũng hô to : « Tôi là người Annam chưa dùng tiếng Annam bao giờ ».

NHẤT-LINH

Mấy lời với giài tâm can.
Đừng ngờ Tú Mỡ, thế gian thường linh.
Đù tài sắc nghêng thành, nghêng nước
Hay hình dung mộc mạc, xấu xa.
Hữu tình ta đã quen ta.
Gái, trai, xấu đẹp cũng là tri âm.
Yêu nhau đã trọng tình thần.
Nhân nhẹ mõi còn ngắn ngại chí.

Mấy lần thư lại, lại thư đi,
Hồi bạn là ai ? Bạn cùi li...
Nếu chỉ có quen mà chẳng biết,
Thôi sao súng đóng tiếng tương-tri.

TÚ MỠ



Một chuyện kín



— Này bác, tôi.. tôi.. tôi là người Annam !



Bà Nghĩ — Kia bà bảo, đi đâu đấy ? cháu làm sao mà mồm sang lỗ ?

Bà Hán — Ấy cháu đi ơi rỗng, tôi định đến bắc Đốc hỏi xem nên mang cháu đi chữa đâu ?

Bà Nghĩ — May quá, thằng cháu này trước cũng đau, mồm miệng sưng to bằng hai tay mà tôi chỉ cho đến nhà ông Trần-quang-Minh chữa và là lành.

Bà Hán — Ấy tôi quên bỗng đi đây, bác Đốc cháu trước cũng giống răng vàng ở đó, vẫn khen công việc cẩn thận và có vẻ mỹ thuật mà nó là chữa mấy cái răng cho bác gái cháu thì lại thua thua quá — Chẳng biết có già đây không ?

Bà N. — Kìa kia, ngay trước mặt, bác cứ trông biển đê « Nhà giồng răng » TRẦN QUANG MINH số nhà 199 phố Hàng Bông là phải

bản ngang..

Người Âu-tập trọng cái chi khí,
hiển ngang của những đảng anh hùng
không sợ chết, đem thân hy sinh cho
khoa-học hay dân minh vào những
nơi nguy hiểm để tìm roi lấy cái nói,
cái hay.

Không kể đến tinh mènh — kè cung
anh hùng thật, chi khí cũng hiển
ngang thật, song những hành vi ấy
đôi với dân Việt-Nam nho nhã, phong
lưu lại là hành vi của kẻ ngang cuồng.

Nhà phi-công Lingbergh, một mình
dùng máy bay, bay qua Đại-tây đương
chẳng qua là một anh chàng dại, may
má đì đến nơi vê đến chỗ, nếu
không... nếu không có lỗ thay chún
bung cá, còn ai mà nói dài tòng đường,
lại lây dầu làm mồ yên mèo dep.

Dân Việt ta không phải là không có
chi khí, không phải là không anh
hùng, song không đến nổi khờ dại đến
thế. Họ chi khí ở chỗ biết đem thân
hy sinh cho sự... lễ nghi phục tịnh
của đạo Khổng.

Đi đứng ngay ngắn, cùi chỉ dùng
mực, biết cãi nhau, tranh nhau chiến
trên chiến dưới buồi việc lăng, biết vén
nó thung xanh, súng sinh vào lỗ thân,
lạy quan biết tối, biết lui, lợi cho
mình thi ở lại, hại cho mình thi lánh
xa, mà nhất là thuốc long được mày
quyền Tú thi. Ngũ-kinh, loi biết mua
cái quan tài dep đê đợi lúc hai tag
huống svô, hành vi họ anh hùng ở chỗ
đây, chi khí họ hiến ngang ở chỗ ấy,
nà... tinh hoa của nền văn hóa tốt
dep, đáng yêu, đáng quý nước nhà là
ở đây !

Văn hóa của ta, ta phải bảo tồn, cái
ông bán mồm xây ở hội chợ năm nay
mới thật là một đảng anh hùng, một
vị ái-nhân của nước ta

TUẤT

ĐÃ ĐỌC BỘ

Những cảnh khốn nạn

Của soạn-giả Nguyễn Công-Hoa thì đảm
chấp các tiêu thuyết khác !

Sách giấy 218 trang, giá 8p55

Một sự chặng ngờ

Tưởng số xưa nay tòivà cho là một
Khoa-học thường thức đê tiêu khiển
song vì tính to-mô nên tháng hai vừa
rời tôi có đến chơi nhà ông Thần-cốc-
lử số 49 phố Hàng Bông đệm xem
1 quê Cát hung, ván hạn lương-lai đê
rắng ».

Ông nói đều đúng cả nhưng ông có
giận mồm đều cần thiết rằng phải đê
phòng, kêu đến tháng tam này khéo
tến vợ chết con chết.

Tôi chẳng đê ý đến lời đoán vi vợ
đi đang có thai mà khỏe mạnh; thế
nă đến tháng tam ngày mồng chín
ton t' i chép, đê mươi hai vợ tôi chết
t' i cách chặng ngờ.

Lời rai đau đớn, song rất phục tài
ng Thần-cốc-lử là một nhà tuồ g
để rất giỏi đời nay. Vậy có vài hàng
hành thực giới thiệu ông với bà con
ta.

Bài-ngọc-Khang

320 Route de Hué

. TƯ CAO ĐẾN THẤP. .

Phong-hoa mới

Nhớ xưa còn thủa hàn vi,
Chàng thời đi học, thiếp đi chạy hàng.
Sớm hôm đây đội vai mang
Yên phản bần hán, kiêm gao nuối nhau
Vui vầy bữa cháo bữa rau.
Chàng lo học tập mai sau thành tài.
Công danh liền bước kịp người
Mở mặt với đời thiếp cũn hiền vinh.
Bây giờ chàng đã nén danh
Ché thiếp nung dại, nở đánh phu công
Khi nghe còn vui còn chàng.
Bến khi khát qui, chàng đồng, chàng doái!

Ông Hy-Tống không vào « bj »
Kỳ bảo Annaem mời, mời rồi, ông Hy-Tống nói Phong-hoa cho ông vào cùng
một cái bị với cụ Hoàng-tăng-Bì.

Ông Hy-Tống mơ ngủ rồi! Phong-hoa không! không! quả thật không!
ông Hy-Tống mơ ngủ đấy. Phong-hoa có cho ông vào bị của cụ Bảng Hoàng-dầu! Họ chẳng là ông muốn vào bị
của cụ Bảng, mà hoặc là ông chui vào không được, hoặc là cụ Bảng ấy ông ra
cái ấy không biết!

Có biết rằng cái bị của cụ Bảng là cái
bi của cụ Bảng Hoàng mà ông Hy-Tống
không có ở trong ấy.

Hạng-Thác với ông Hy-Tống
Rồi ông Hy-Tống lại vui đức Khổng,
giảng đạo đức cho Phong-hoa cũng
giống Hạng-Thác. Nhưng ông giống
đức Khổng ở chỗ nào, cái đó không ai
biết, mà đến ông cũng không biết nổi.

Hạng-Thác ngày xưa hỏi đức Khổng:
« Trên trời có mấy ngôi sao? » đức
Khổng chịu không trả lời được. Lại hỏi: « Hưới đất có mấy nóc nhà? »
Đức-Khổng cũng chịu không trả lời
được, nói rằng: « Hồi chi những chuyện
trên giới dưới đất, nên bối những việc
rước mắm mà thôi ». Hạng-Thác lại hỏi:
Vậy thế trước mắm ngài có mấy cái
lòng mì? » Đức Khổng lại chịu không
trả lời được.

Phong-hoa xin bắt chước Hạng-Thác
không hỏi ông Hy-Tống những chuyện
xà xôi, chỉ hỏi: Ông Hy-Tống có những
ý tưởng gì?

Ông Hy-Tống có lẽ cũng chịu không
trả lời được.

Lại hỏi: Ông Hy-Tống nói chỉ đợi có
người đến thay là bồ bao Aa-Nam mới
Vậy chờ bao giờ ông bồ dề cho độc giả
báo ấy mừng!

Ông Hy-Tống có lẽ lại chịu không trả
lời.

trả lời được.

Rồi lại hỏi: Những bài ông Hy-Tống
viết có bao nhiêu bài?

Ông Hy-Tống lại chịu không trả lời
được.

Ông Hy-Tống giống đức Khổng ở
chỗ ấy.

Câu chuyện trong sân quấn

Trong sân quấn, thấy ông Trần-văn-
Thắng, đi với một người vận đồ

tay, áo nâu, quần trắng, trông như một
nhà thầu khoán.

Có người bảo nhỏ: Ông Bùi-quang-
Chiêu đây!

— Ông Bùi-quang-Chiêu đây à?

— Ủ, ông Bùi-quang-Chiêu đây.

— Thế ông ấy ở hội nào, vào đây đầu
với ai? mà tôi không thấy tên?

Người điện với văn-si

Trong nhà điện, có người mất trí
khôn, tự cho mình là ông vua, cứ cãi
xa nói hét như ông vua, người khác
nói đến thế nào vẫn yên-trí-rằng/mich/ là
ông vua.

Trong làng vẫn ta cõng vây, có người
rồi lại cút tảng là mitch giỏi, khoa
là mitch giỏi, đâu ai nói thế nào cũng
vẫn yên-trí-rằng mitch là giỏi. Có phải
không, ông Hy-Tống?

Trên mặt báo Phụ-nữ thời-dám

Trên tờ Phụ-nữ (nghĩa là báo đê
dân bà, con gái xem), ngay cột nhất,
cột thường để riêng cho bài luận
thuyết, có đăng mục;

Dân ông giao-cửu với chó cái
(Nói rằng không tiền cưới vợ)

Trong báo đê lại có những câu:
«....rõ ràng Nái Xước đương óm cù
chó mực ấy & giao-cửu »

(Còn nhiều câu, nhưng tục quá
không thể đăng được)

Một mặt thi đăng thơ « kén chồng »
một mặt thi đăng tin người giao-cửu
với chó cái, vì không có vợ!

Hay cùi nò nó liều can đến cái kia!

Kỳ sau sẽ đăng cái « Sô-tau lên đê
chúa Giê-su » của ông Pétrus Lê-công-
Đắc trả lời báo Phong-hoa.

Rất hay! Rất là!

Chân-hưng công-nghệ nước nhà:

Chè VINH-THÁI. (Liên-tam)

Là một thứ chè riêng ở trên cao đất Việt-Nam, chế theo lối chè Tàu, rất khéo, mà
chất không độc như chè Tàu, CÀNH NHỎ, HƯƠNG THƠM, (cố ướp hoa) NƯỚC XANH
VỊ MẮT làm tại tỉnh Phú-thọ đã được sở Cảnh-nông chứng nhận là rất hợp vệ-sinh và
đóng bao Trung-Nam Bắc kín đến khen ngợi, đóng gói giấy gon-gang đẹp đẽ mà giá bán
hãy hơn trà Tàu và các trà khác.

sản hiệu nói lại thứ chè VINH-THÁI vào
hộp rất lịch-sự dùng trong việc hoan-hôn-
tang, rất tiện.

Mà giá lại rẻ.
Thứ chè này từ đây mỗi gói đều có miếng
Giấy Thưởng, những miếng nào mà có tên
ký và con dấu của Chủ-Nhơn thì sẽ được
Thưởng 1 hộp chè Vinh-Thái « Luxe »,
o

sản hiệu còn trữ bón:
1. — Chè Thanh-Long
2. — Chè Thanh-đương
3. — Chè Tam-ký, Đại-Hồng
o-o-o

Mấy thứ chè này dùng toàn độc chè tốt,
cũng như chè Tàu mà giá bán lại rẻ hơn
chè Tàu, ướp hoa rất kỹ càng, theo phép
vệ-sinh, cũng có mùi thơm, nước nhiều
lợi cho người dùng chè.

P. S. — Cần dùng nhiều người làm Đại-ly để chuyên bán các hàng Nội-hoa trên
đây. Ngoài náo náo xin viết tào thương-ngụ. Hàng gửi đi các nơi xin miễn gửi
theo cách « Linh-hoa giao-ngân ».



Chủ-rhiệm — Tôi muốn rằng nhân viên trong tòa soạn luân lê nào cũng ôn
toi câu: « nhai nhai tân hưu nhai nhai lân ».

Chú-bút — Vậy ra ba lần di Nhật-lân cù, già một lần di Đồng-Hưng-viên
phi hơn.

Trong số các bài viết

Tổng Cục
Phan-Thiết — Lagi
Maison
MINH-GIANG
2, Rue Đồng Khởi, 2
PHAN - THIẾT (Annam)



Thiên Hòa Đường

(tức Hứa-gia-Ngư y quán)
20 phố Hàng Đường Hanoi

Bản đường theo cõi pháp tự chế ra cõi thứ bao
chế, cho đơn-bốc thuốc và cao dan hoàn-tan,
bản đường lại làm đại-ly cho mấy nhà danh y
& các tinh thành Thượng-hải, Quảng-dông,
Hương-cảng, lại bán cả các thứ sâm, nhung
quế, yến, chân châu, mật gấu, sá hương, sừng
tê giác, sừng linh-dung v.v... giá bán phải chăng,
các ngai chiếu cổ lấy làm hoa-nghenh.

Trong hiện có ông Trung y Hứa-gia-nger xem
mạch làm thuốc, chuyên chữa nam nữ lão-ẩn
các chứng nội-thương ngoại-cảm và dân-bà, Thai
tiền, sản-hậu, điền-kinh, bạch-dái với trẻ con các chứng, đậu, sởi, cam, tịch,
kinh-phong v.v... rất là hiệu nghiệm.

Giá tiền mời đi xem mạch 1p00 còn những người lao-dong đến tận nơi
xem mạch không lấy tiền.



Tranh dự thi.— Số 6



Vợ chồng hòa thuận



Hết súp giúp

Bản báo mới nhận được của một bạn mục năm nay bức thư, trong đó ngỏ ý hằng hái giúp bản báo như sau này:

...vậy từ bùa nay, cứ mỗi ngày ôi xin kinh dâng « Phong hóa » một chuyện vui, nghĩa là năm ngày thì năm bài, sáu ngày thì sáu bài, bảy ngày thì bảy bài. Nhưng « Phong hóa » cho tôi nghĩ ngày chủ nhật để tết hì với vợ cả tôi, rồi ra lại cho tôi nghĩ ngày thứ hai nữa để tết hì với vợ hởi tôi. rồi ra nữa lại cho tôi nghĩ ngày thứ ba để tết hì với vợ ba tôi, rồi cứ tuần tự như thế cho đến hết 7 ngày, vì tôi hiện nay có 7 vợ,

Cũ văn Nguyễn Hải Dương

Bản báo có lời cảm ta ông Cũ văn Nguyễn và mong ông cứ gitp bản báo như thế mỗi. Bản báo lại có lời mừng cho bảy bà vợ của ông nữa,

Chỉ ngồi đến ăn

Thầy giảng bài:

— Quả đât, quả đât tròn như quả cam
Học trò đừng ngày lên hỏi:
— Thưa thầy, thế thi có ăn được không a?

Cũ văn Nguyễn

CUỘC THI TRUYỆN « VUI CƯỜI »

Bắt đầu từ số 28 bản báo mỗi một cuộc « thi cười ». Trong mỗi số, sẽ ăng lên độ bốn, năm bài mà bản báo xét ra là hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng Giải nhất một năm báo, giải nhì nửa năm báo đề thường hai bài hay nhất trong bốn kỳ báo ấy.

Mỗi bài không được quá ba mươi giòng.

Xin dè chò ở cho rõ ràng, để tiện việc gửi báo biếu.

CUỘC THI TRANH KHÔI HÀI

Mỗi số báo sẽ có đăng vài bức tranh hay nhất.

Hết bốn kỳ sẽ có hai giải thưởng:

Giải nhất một năm báo.

Giải nhì nửa năm báo.

Tranh vẽ chiều giải 18 phân, chiều cao 10 phân có lời chú thích bay không cung được, miễn lá buôn eudi

Mấy lời phán trân

Có nhiều người hắc bát chước truyền cũ, hoặc dựa theo truyền cũ hay truyện nước ngoài mà làm bài « vui cười ». Trừ một vài truyện đã phổ thông ai cũng biết còn thi không tài nào mà kiểm soát cho khớp được. Vì lẽ ấy nên những bài nào hợp phong tục anh em nà có rẽ lán kỹ, đặc biệt, thi bản báo cũng chơ là trúng cách,

Phong hóa

Câu đố lật đòn

Hai bác bếp, cơ chừng đã say sưa, chuyện nô như gạo rang.

Một bác, toy vuốt râu, mồm ngâm:

Thuong lì ô, hạ lật thò, hạ thò lì ượng bát thò, thượng hạ bát thò thò, thượng hạ thò thò,

— Kia bác ngâm bài thơ gì mà chỉ những thương cung hạ, thò với chẳng thò thò?

— À! đây là một câu đố chữ nho,

— Tác với nho gii lại thế?

— Thôi tôi giải g cho bác nghe:

Về mùa rét, những người nghèo chỉ có được một manh chiếu ngắn, hở đầu hở đuôi, Lúc ngủ chiếu chỉ đủ che được đầu hở chân, thế là họ thò Đến khi thấy chân lạnh kéo chiếu xuống, đầu hở, thế là thương thò, Lúc rét quá, co rầm người lại, người thân lún vào trong chiếu, (thế là thương họ bối thò), và sau mỗi quả, ruồi thẳng như cây gõ, thi đầu hở, chân hở, thế là thương họ lò thò.

Thông ngôn (chuyện thực xảy ra 15.90 năm trước)

Thầy Thưa nô muốn được quan Phủ yêu, nhận liều là biết tiếng tay, tiếng Pháp và có giấy má gì bằng chữ tay đều nhận đem về trả cùn rồi đích Thực ra thi nhờ ông giáo sở tại cùn.

Ngày kia có người lèo sán bắn qua phủ, vào chơi quanh cổ lò è è « chè » bùa con Quan gọi thầy Thưa ra thông ngôn, quan trống người lèo, chỉ vào thầy Thưa. Người lèo hiểu ý, bèn quay lại thầy Thưa mà nói rằng: « je vous prie de dire au quon-jhu çue je lui présente mes salutations ». Thầy Thưa nguy quá, bèn quan: « lémey lòn, ông này là người Hồng-mao ! »

Mỗi cái phát đặng giá 100

Quan viên hùng trí quá phét vào đầu cùi đầu mệt cái thật mạnh. Đầu quá, cùi đầu kêu :

— Èt đèn quen dây.

— Thê cm định đòi bao nhiêu?

— Lèc iây nò đòi tao nhiêu ý, thi quan già.

— Bao nhiêu?

— Thê quan thử pát lại xem nó đòi bao nhiêu?

— Bách!

— Bách là bao nhiêu thế quan?

Quen như đi ô-tô

I. Nhanh nhanh lên, tầu sắp chạy rồi đấy.

— Còn hai mươi phút nữa kia.

— Chạy như thế kia, nó chẳng chạy thi còn chờ ai nữa?

II. Nhanh nhanh lên, tầu sắp chạy rồi đấy.

— Hết còn vắng thế kia nó chạy gi.

III. Thưa ông dây về Hanoi bao nhiêu?

— Năm hào.

— Thôi ông lấy ba hào chờ vì tôi đi luôn.

IV. Hành khách trong thay người phu kip gọi lại bảo :

— Ngày này, ông đỡ cái bồ này lên nóc cho tôi cài.

V. Tàu đương chạy hành khách trong thay nhà mình, liền gọi;

— Bác tái ơi, nhà tôi dây, bác cho tôi xuống chỗ này cho tiện.

Con khôn

Trong nhà đương đánh lồ lôm. Bỗng có khách gọi cửa. Cậu Tám ra mở.

Khách: — Thầy có nhà không cậu?

Tóm: — Thưa ông không.

Khách: — Thật không a? Tôi có việc cần lâm muộn hỏi.

Tóm: — Thưa ông, thế đê con vào hỏi thay con xem có nhà hay không dã.

Lời trẻ

Cà sòp gọi con ra vườn hỏi:

— Cây cau và cây dừa, hai cây khác nhau ở chỗ nào?

Thằng bé thở ra một lúc rồi trả lời:

— Cây cau lèi trồng ở cạnh đồng giang, cùi cây dừa thi ở bờ ao, gần khóm chuối.

Công đê ra con

— Nay, dỗ anh biết công đê ra chừng

Pay ra con?

— Tôi bảo đê ra chừng.

— Tôi bảo đê ra chừng.

— Không có nhé. Công thuộc về loại chim thi phải đê ra chừng.

— Thị hiện tôi nghe thấy đám ma có người khóc : công mẹ đê ra con.

Ông T C C Rue Nol Hanoi

Thông ngôn

Pai rận

Hồi

Văn minh

Ông N X D Rue Ma Jo. Hanoi

Chết nhưng mà mồi

Mỗi cái phát

Quen như đi ô-tô

Ông P. Q

1 tranh vẽ

Đề lại nhà

Lâm phủ

Ông NGT Rue Nira Bac-ninh

Thông ngôn

Con khôn

Vợ hiền

Mách thay giáo

Lo xa

Ông đặc

Gây ông vui

Tặng sách

Thuốc nhà

Thương người

Ông TVHTL Hanoi

Ng chính Militaire

Công đê ra con

Mỗi cách báo thù

Câu đố lật đòn

Ông Dy...158 bd ch. Haiphong

Mỗi tranh vẽ

Ông NVT Yên-bay

Tiêu thu ngồi lừa của

Quan - ghi to bụng

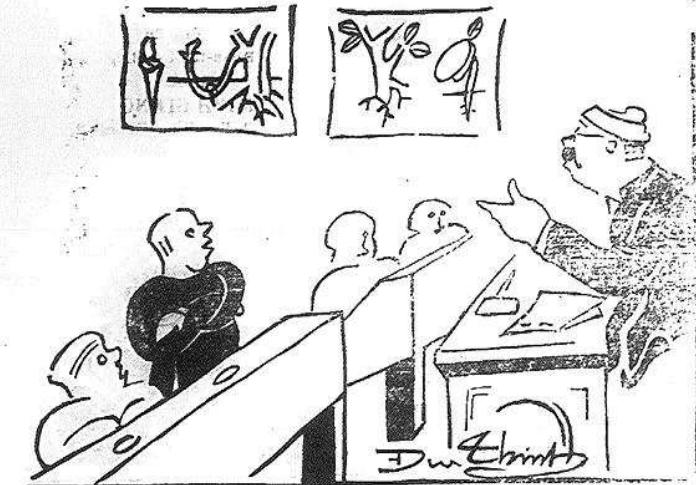
— Ney, anh học

quan Nghị

Còn nữa

Kỳ sau bản báo sẽ đăng
hai bài và hai tranh dự thi
trung cách.

Tranh dự thi.— Số 7



Thầy giác — Trong những loài cây, cây gì không có lá?
Học trò — Thưa thầy, cây lô mít không có lá a!

Chuyện Phong Hóa

VẾT MÁU...

của Báo S-

Tôi mới về nhậm huyện X. L. được mười ngày, nhân giờ mưa, liều hão thầy Đè dem những tờ bối, giấy má cũ lên xem cho qua bời giờ.

— Bầm quan, những giấy má cũ xếp trong tủ, lâu ngày mọt ăn, bụi bám.

— Được ! (thầy cứ đem lèo dây tôi xem, nhất là các giấy má về ào mang.)

Một lát, thầy Đè mang lèo hai tập giấy, tôi trổ còi toàn những việc thấy quan hệ cả, trả gẩn hết, mắt tôi tự nhiên chú ý đến giòng chữ « Tòa Nguyễn-văn-Cùn bị tình nghi là đã giết Nghiêu-Xuân... »

Tên Cùn bình như quen quen, nhớ mang máng như vừa mới nghe thấy vài hôm nay, tôi không thể lầm được, vì cái tên là lùng ấy, ai đã nghe thấy tất phải nhớ.

— Tôi lại cho gọi thầy Đè lên bồi :

— Trong huyện có người nào tên là Cùn không?

— Bầm có... cai Lệ dày tên Cùn.

— Họ nó là gì?

— Bầm, Nguyễn-văn-Cùn.

Được rồi, thầy xuống dưới nhà.

Tôi lại rờ cà ra đọc lại là đơn khiếu oán của vợ tên Xuân, trong lá đơn nói: 29 tháng chạp chồng mèo ào ra đi, không biết là đi đâu, rồi không thấy về nữa, sợ có người thù giết mất. Hơn một tháng trước, chồng chị ta có cãi nhau với tên Nguyễn-văn-Cùn, làm nghe bán thít lớn, cho nên có tình nghi cho tên Cùn giết chồng mình.

Quan huyện trước có cho đổi tên Nguyễn-Cùn lên huyện nhưng không có tang chứng gì, nêu lại tha.

Ba ngày sau có tin báo tại làng B. H. có voi được cái sác chết trôi, ông Đè có vè tặc nơi xem xét; chính là sác tên Xuân. Trong biển bùn nỗi: « Cõi bị một nhát gao, vết thương trường một tắc, sáu phân, ba ly, khoát mìn phân, sáu vào đền lậu cương họng, binh như hung thủ cầm giao bùn dầm vào, hai chà bì thiêng trói vào quăng trên mặt cá, buộc rất chặt, hẵn vào cá thịt, lún xuống, còn thừa mợ, dẫu già giải ra hai trước, binh như hung thủ buộc giày vào chân để lùi đi, nhưng trong bùn không có vết gì dù tang chứng rỗng hung thủ đã lôi người bị giết. »

Quan huyện trước, dựa vào câu chính như hung thủ cầm giao bùn và lấy có ràng tên Cùn làm nghe hán thít lợn, trong nhà có sẵn giao bùn, nên một mặt

cho đổi tên Cùn, lèo huyện, một mặt cho người về tra xét.

Nhưng khám nhà tên Cùn không thấy tang chứng gì bắn hơi nén lại phái tha cho tên Cùn về lần thứ hai.

Đến bây giờ tính ra đã gần mười năm... mười năm mà cái án vẫn đó, chưa tra xét ra hung thủ — tôi giờ đi, giờ lại, trong tri quanh, quan mấy chữ « con giao bùn »... « giày thiêng trói chân, lùi đi ».

Tôi lầm bầm « lùi đi » sao lại lùi đi, lùi đi làm gì? mà cần gì phải buộc chân, cần gì phải lùi, sao chỉ buộc chân không buộc tay. Tôi ngồi trong lúc giết người

người châm bi trói, treo ngược lên xà nhà và một con giao bùn súng cầm ở cõi. Nhưng cái hình ấy hiện ra chưa đầy một giây đồng hồ, lại biến mất. Ngay từ lúc này, trong khi tôi ngồi tôi đã biết mình sắp tìm ra manh mối, nhưng không ngờ rằng chúng đến như thế, không ngờ sự thật lại biến ngay ra trước mắt, như có một sức mạnh gì run rẩy vậy.

Tôi thấy cái Cùn khâm nứm bước chân vào, liền ngang tên, hỏi dột ngọt:

— Có phải ngày trước mày làm nghề bén thịt lợn?

— Bầm qua, vắng.



và lúc vội, nắn cai buộc chân mà không bít tay, thi chà là cần buộc chân hơn; cần buộc chân hay là không cần buộc chân mà lại ngã ngay đến buộc chân, thi chắc là quen tay.

Tôi lại trưởng ngay đến tên Cùn hay giết lợn, bay buộc chân lợn, Địch hung thủ là tên Cùn. Tôi bầm chuông bảo gọi cai Cùn lên. Lúc bấy giờ còn tôi ngồi một mình trong buồng, có một tội ác lùi chà liều là buộc chân, còn thừa một dấu giày mà không dùng đòn keo... thì không biết dùng làm gì... ừ, đúng làm gì?

Lúc đó có một cái cảm gióng lạ lầm, là tay ngồi một mình mà binh như không phải ngồi một mình. Trước mắt tôi có cái tủ gương dựng, tôi nhìn vào, thì tự nhiên trong nháy mắt tôi thấy sau bóng tôi trong gương, một cái hình

tai mặt nó vẫn điểm nhiên như không.

— Chính mày đã giết Nghiêu-Xuân!

— Bầm quan lớn, ngày trước con đã bị bắt mày lừa vì tình nghi là đã giết Nghiêu-Xuân, bởi vì tình con oan uổng oéa quan huyện trước đã tha con về.

— Phải, tha mày về vì không taog chứng.

Rồi tôi chì vào mặt cai Cùn;

— Chính mày đã giết tên Xuân, mày buộc chân nó, mày treo lèo xà nhà rồi mày cầm giao bùn mày dám người ta như là choc tiết lợn!

Nói xong tôi nhín thẳng vào mặt cai Cùn, xem nó có biến sắc mặt không. Không, nó vẫn như thường, vẫn điểm nhiên, hay là nó oán thít, vì nếu thít nó giết tên Xuân, nghe thấy tôi nói thế, có gan đến đâu cũng phải tội mìn, à mìn.

Mình đã không chắc là nó, lại không có taog chứng gì, nếu bắt nó thì lại không khác gì ông huyện trước, rồi lại tha nó mà thôi.

Tôi giờ tay đánh bấm chuông, thì cái bát tôi cầm ở tay rơi xuống trúng ngay giữa bình mực đỏ: mực bắn té ra, vảy cá vào áo tôi... cùi cái mì lục gi nát bắt tay dám dám nhìn vào mấy vết mực đỏ trên áo trắng tua tơ như mấy vết máu, rồi bỗng tôi ngã ra... chắc chắn như thế không thể sai được.

Tôi bảo thầy Đè: đem hai lèn lính đi theo tôi ngay lập tức, và bắt cai Cùn dẫn đường về cho tôi khám nhà.

Nhà cai Cùn ở cuối làng, lùn bằng gỗ, lập là trông dã cùi, khi đi vào cửa trong nhà, tôi v'y cai Cùn tên hồi:

— Mày có chịu thú nhận rằng đã giết cai Xuân không?

— Nằm, quả con oan.

— Phải, mày oai! Loại vì mày giết người ta khi say rượu cùi phải không? Mày quen như trai lợn, mày trói chán người ta lại, mày treo lèo xà nhà rồi mày cầm giao bùn mày choc tiết... trời nào tha mày!

Cai Cùn vẫn chối, nhưng tôi không để ý đến lời cùi nái, bầm di lùy cái thang, ai cũng nói nghe cùi không hiểu thang đến tội báo thầy Đè:

— Thầy tréo lèn lông này, xem trên mấy cái đui cùi cái gì là không?

Thầy dè nói :

— Bầm quan không cùi gì cả.

— Thế thì là thật, thầy thả nhìn kỹ xem!

Một lát thầy Đè, quay đầu xuống:

— Bầm quan lớn, con thấy lùm lùm mấy vết đen đen.

— Thầy đoán xem là những vết gì?

Rồi tôi thấy thầy Đè xổng thang, một cách vội vàng, về mặt sờ hãi, tay hơi run run.

Tôi nói dưa:

— Thầy này rất lùm, có gì mà run sợ như vậy. Đó là vết gì?

Thầy Đè lùm bùm:

— Bầm quan lớn... vết máu... vết máu người đã lùn den sám lại!

Tôi quay lại lùn cai Cùn :

— Mày giết người giỏi thít, mày đã tướng không cùi pì là tang chứng! mày đã rửa sạch hết các vết máu nhưng mày có ngay đầu lùn mày choc tiết người ta, có một lùn màu pue lùn mài nhâ... (đến nay còn lại) May cùi chõi nữa không?

NHÀ THI NGHIỆM BỆNH LÃU GIANG

Đã phát-minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy
Hiệu thuốc LÊ-HUY PHÁCH làm thuốc dã lùn bùi lát phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lãu và Giang Mai.

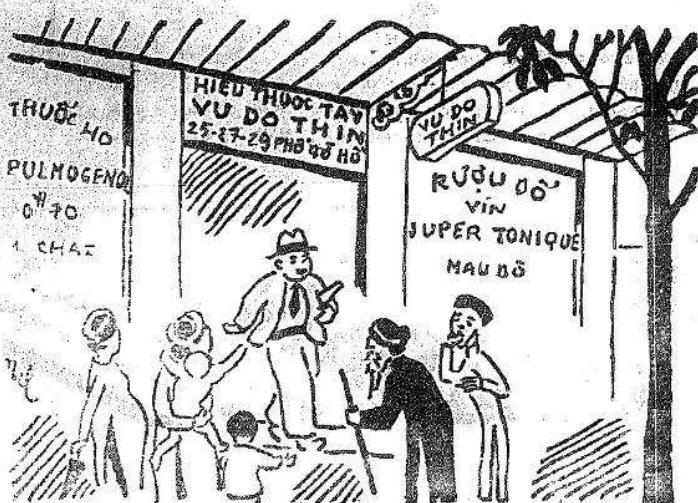
Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lãu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ, máu buổi tối, chì dùng từ 4 đến 6 ve là khôi hàn, mỗi ve giá là 0p 50.

Lãu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đât, hay due cung là vần-vần, lúc đi tiểu thấy uong, từ chí mõi mệt, yếu đuối, và các sinh nhieu cứng khô chia khac nua. Như thế chí lúng 2 ve là triệt trùng, và mỗi ve 0p 60 và 1 hòi to 83-Ngù Tang-1 fir Lam 2p 00 (chop nhỏ 1 p 00) là khôi hàn. Thứ thuốc này ai dùng không khai sẽ giả hai tiết. Còn bệnh Giang-mai thât, cứ nặng đến đâu, uống thuốc của lán hiệu cũng chẳng khỏi hoa lá bệnh lão, ai ai đều biết.

Ai muốn hỏi điều gì xin định 0p 50 để họ trả giá trả lời. Ông bà thuốc gửi thư về sẽ trả, và chì định 1p 00 (t. C. R.)

Tuyệt vời nhất là

M. L. HUY PHÁCH, 12, route Tô Hán, Saigon



VĂN HỌC

Cái địa vị khôi hài trên đàn văn

Nước ta xưa nay trong làng văn-học có một tên bà-khắc-quá, ấy là sự đối đãi cùng những người có tài khôi hài và những vần bằng thè khôi hài. Tức như ông Công Quỳnh, tuy là có tiếng khen dè lại đời này, người đời vẫn lấy làm thích nhưng thích là thích một cách khác, ai có khen ông cũng khen một cách khác. Người nước ta khen ông công-Quỳnh cũng như khen một vai hè bay trong rap hát, khen ông là khen cái tài mồm mép mà khôi, chờ trong lòng vẫn khinh cũng như khinh mấy chú hè trong rap hát vậy.

Người minh-hình nêu chưa hiểu đến cái bay của sự khôi-hài là đường nào; cũng chưa hiểu đến cái Ich lối của văn khôi-hài và người có tài khôi-hài ra sao. Vì vậy cho nên ít ai hiểu đồng-linh cùng họ, không dè họ vào trong con mắt, cũng loại hết cả bài-văn ra ngoài nền văn-học, là phải lầm, không trách đăng.

Nhưng phải biết rằng ai có tài thông minh tuyệt thế thì mới nói được câu chuyện điều có duyên hay là làm được bài văn bông-lon có duyên, chờ phải dè đầu giò đâu mà khinh-thị. Làm một bài văn trang hoàng diễn-nhã, trong mười tay văn-nhân tay nào cũng làm được hết, chờ làm một bài văn khôi-hài cho bay, đọc lên cho ai cũng mở miệng cười và lấy làm thích ý, thì trong mười tay ấy chưa chắc đã có một tay làm được đâu.

Văn khôi-hài nó thường làm cho cảm động người ta một cách rất mạnh mà người ta không tự biết. Giả như ông mồ có cái tật xấu gi, có kẻ làm bài bài văn, ám chỉ mà công kích cái tật xấu ấy của ông; trong lúc ông mồ đọc đến, ông phai tức cười nôn ruột mà không giặc được; rồi có lẽ lần-lần tự nhiên ông mồ bỏ cái tật xấu ấy đi bao giờ mà chính mình ông cũng không hay. Đó mới thật một bài văn hay đó, và cái công dụng của nó là như thế.

Trong bài tựa sách Bút-trù của Đường-thuận Chi có một đoạn giải cái lè ấy ra rõ làm, như vậy:

« Kẻ thất-phu nỗi giận, vác gậy đánh nhau, bay giờ có ai đem kính Thi-kinh Thơ nói với họ, chỉ làm cho họ thêm giận đấm nhau càng bhang lầm. Chỉ bhang có người khéo bhang-lon, kiêm lời diệu-cợt nói xà nón gần đẽ dãi hòa, thế mà họ lại chịu cười giã lả rồi huề nhau... Cho nên nếu có thể phân-giải được đám đánh-lon, thì những lời bhang-lon diệu-cợt hoặc già lại có công-hiệu

mau hơn Thi-Thơ cũng chưa biết chừng. »

Sở dĩ ông Molieré nổi danh trên văn-dàn nước Pháp và cũng nổi danh cả trên văn-dàn thế giới nữa, là chỉ nhờ có cái tài bay khôi-hài ấy mà thôi. Coi đó thì biết trong làng văn-bản Âu-châu, người ta biết trọng-dâi kẽ bay khôi-hài lắm, chờ không như bên mình.

Chúng ta phải phục ông Tư-mã Thiên là ông thánh-sư về văn-học và sữ-học. Trước hơn hai ngàn năm nay mà ông đã nhận rõ sự khôi-hài là có quan-hệ với thế-đạo nhân-tâm, văn khôi-hài là một thứ văn có diện dung phi-lhường, và nhân-vật khôi-hài cũng là dạng nhân-vật siênu-quần xuất chung, cho nên trong Sử-ký của ông, ông đã lập riêng ra một thiên « Hoạt-kết liệt-truyện » — hoạt-kết tức là khôi-hài —, trong đó ông kể ra nhiều người có tài hoặc khéo nói, hoặc hay văn, như Đông-phuong-Sóc, Thuần-vu-Khon, đều là người thiên-hạ xem thường mà ông đem lưu-danh vào thanh-sử vậy.

Kè ra bọn hoạt-kết, tức là người hay khôi-hài, lại còn có cái đặc-tánh này đáng quý lắm nữa. Là trong đám họ, người nào cũng có cái tánh tu-cao và kinh-dời; có người trong con mắt họ chẳng coi quyền-thể ra chi, mà cả đời chỉ có nết bông nói dùa, cốt dè nhè dời, bay rắn dời, chờ không thêm câu gì hết thảy. Cái tu-

III
Thiên lôi cục kỳ oái-oăm, hướng binh. Ta có tướng chỉ đầu thiên lôi đánh đáy, nhưng kỵ thực thiên lôi & dưới quyền ai sai khiến.

Chính-thế, người này bị đánh chết, có phải thiên định sai thiên lôi vác búa chạy theo mà chưởng đầu. Chẳng qua là tai rủi gió gặp ngay lúc điện giao nhau, cũng như đang đi đến nơi nỗi « súp-de » phi vào mình đó thôi.

Và trời đánh chẳng bao giờ có tránh lác đang ăn cơm cá: nếu biết trước điện sắp giao nhau ở cửa cánh đồng nõ mà vác túi bòng rang ngồi nhá ngay chỗ ấy, thi đâu có ba mươi sáu miệng cỗng chẳng tránh được thiên lôi nào.

Các cu ta cũng biết vậy cho nên đặt ra câu trời đánh còn tránh báu ăn, cốt dè cho yên lòng những người sợ sét, và nhân-dãy lấy câu mắng con cháu trong nhà.

Song nếu các cu cho biết cái làm cho ta chết là điện, chứ không phải cái tiếng nổ, thi mỗi khi sét đánh ta chỉ rát « mìn » mà thôi, chứ có đâu sợ phải rang lúa mà ăn. Phải thiên lôi giáng trước rồi, ta mới nghe thấy tiếng nổ sau. Vậy tiếng nổ ấy báu chẳng phải là lời thiên tuồng lỵ-do ấy, cui kbi-phach đúc-lập ấy, bồi trong đám đúc sách muôn pho, đặt mình vào bòng đại-nhân quản tử đã mấy người có được ư?

(Còn nữa — PHẠN-KHÔI)

lời báo cho biết (ta vừa giáng trào) đáy sao.

Thiên lôi đã ráng rồi mới lên tiếng ta còn nghe được tiếng là ta còn sống. Đã còn sống thì còn sợ cái nỗi gì.

Thiên lôi chẳng cứ trộn người mà đánh, mà cũng chẳng đánh riêng chỉ loài người: bò, dê, lợn, nhè ngôi, cây mít, ba đầu đánh đáy. ta sợ là chỉ sợ cái đánh quàng-siên của thiên lôi mà thôi.

Tiên lôi đánh có khi bay cả lường gạch, lật cả mái nhà, thiên lôi có lúc đưa bốn chén một cây cao gần ba mươi thước làm ba mảnh, hoặc đập cây gỗ lớn làm đôi, rồi quăng mồi nói một khúc. Hoặc có khi cao hứng vẫn bát cả một cây da to lớn lên.

Ở Kobeb, khi xưa có một cây to, caoba chục thước, có ba ngọn. Một hôm sét đánh xuống cả ba ngọn đều bị hạ xuống, còn thân cây tan ra từng mảnh bắn vung xa tới sáu mươi thước. Có mảnh nặng gần hai tạ, bao nhiêu cảnh đều bị lột vỏ hết.

Ở Ecosse, và thế kỷ thứ mươi tam thiên lôi giáng vào một tầng đá dài vỡ tung ra. Có mảnh dài gần bảy thước rộng hai thước mươi, dày một thước rưỡi, bắn qua dồn đất ra xa bốn mươi thước. Lại mảnh nữa to ban nữa bay vút ra bể.

Về năm 1809, có một cái nhà nõ, tường gạch dày gần một thước, cao ba thước ba. Sét đánh tut hòn xuống ba mươi phần tây. Còn tường bị sét mang đặt ra chỗ khác xa ba thước. Bức tường ấy có 7.000 gạch, không kể voi hổ nặng có tới 26.000 cân.

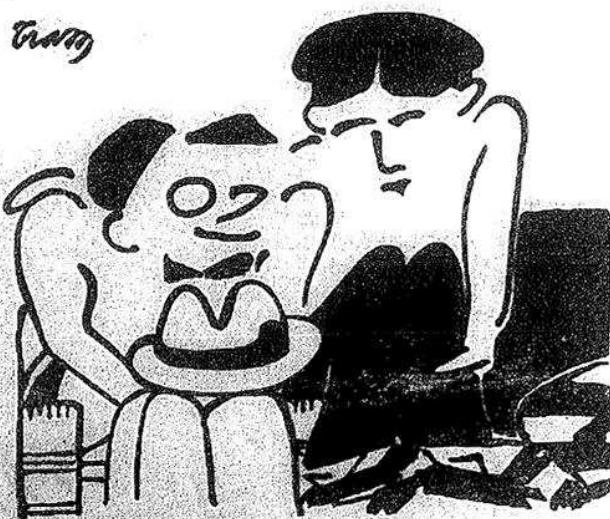
Đọc đến đây ta chợp với cho là trong gốc cây nõ, hay hòn đá kia có con tinh, con ma, Trong ấy chẳng có « con quái » gì cả, chỉ có « mìn âm-dien » như tôi đã nói ở trên mà thôi.

Kể đến cái võ lực của thiên lôi bắt tất phải nói nhiều, cái tài di-son của thiên lôi thiết-tường kẽ qua loa như vậy cũng đủ.

Thiên lôi không những chỉ làm tay dao-phô hay chù đỗ tè mà thôi, thiên lôi lại kiêm rất nhiều cái nghề khác rất oái-oăm, khiến ta có thể phê-thắng ngay một chữ « cuồng » được.

Này, như xưa, có một cái nhà nõ, vựa thóc ở trên gác. Sét đánh xiêu qua mái vào vựa, rồi từ vựa khoét tường chui tot xuống mặt cái hõi gần đáy. Phen này thiên lôi dốt nhả người ta chặc. Nhưng không, thiên lôi vừa xuống hõi, thi ngay chỗ ấy, nước hồ phun vọt lên, cu theo đường sét mà chui vào lõi tường, lên đầy vựa, rập tắt hết lừa.

(Còn nữa) CHÀNG THỦ 13



— Tôi chém mợ có khóc không.

— Sao lại không! cậu đã biết tôi là người đa souda cảm, một tí gì cũng khóc kia mà

HUẾ-DÂN
NHÀ TRỌNG HÃNG
46 HÃNG DA GIÁ PHẢNG BỐNG

CHUYÊN MỤC
TRỌNG RĂNG, CHUA RĂNG
DƯƠNG NGUYỄN QUYỀN
CƠ ĐẶNG CHUNG CHẾ PHẨM
VỀ LÀM LÒNG VIỆC KHẮT CẨM
THẨM VẤN MẠU CHUNG

HUẾ-DÂN

Kỳ sau sẽ đăng bài so sánh các tay
quần vợt Nam và Bắc
của Trần-vân-Dương

Quần vợt

Tranh vô địch Bắc-kỳ

Dương đạt giải quán quân năm nay

Buổi sáng, bán kết.

Samuel hạ Samarcq 6/1, 4/6, 6/3. — Hai tay vợt mạnh nhất nhau! Mỗi quả ban bay đi bay lại ít ra mười lần mới chạm lưới, hay rơi vào vạch. Mấy ông ngồi xem, được một bữa sôi động mắt.

Samuel râm nay có vẻ xung xút lắm. Tình phác ra, chàng Sa này một ngày đánh ba buổi ten-oit: sáng, trưa, chiều, mỗi buổi hai giờ. Sáu giờ một ngày nhán với 360 tict là 2160 giờ trong một năm. Không trách chàng đã thành một cái máy trả ban kiêm cỗ lòm vậy. Còn chàng Sa kia, cũng có công luyện lắm, nhưng còn kém hắc tướng nhiều. Thi mỗi buổi trưa, cuoc phung các qui phu nhau mấy ván, thế là cup mất, bỏ nhô mất, lốp mất. Anh bùng mài một đống lòi, oan úc nỗi gi!

Dương hạ Saumont 6/1, 6/4 —

Ở Pháp vừa sang, danh tiếng lừng lẫy. Nào là se vit búa danh, nào là si-mát nồ lừa, nào là tiu lip só, saumont ngobiêm nhanh được anh em quần vợt Pháp cho là một thượng tàng nhân tài, có hi vọng nhất trong mùa quần vợt năm nay. Nghe ở đời, bi vọng lầm lại thất vọng nhiều. Nhại Edel 6/1 6/0, gặp Đặng đã chật vật, lại suýt bị Khương đáy ra, saumont đã chơi một cuộc soái quái, làm mất lòng tin của công chúng. Nay gặp Khương phần thua đã nắm chắc trong tay.

Saumont lập se vit hay đánh quần thi? — Mới vào se vit bốn quả, dập si-mát ba quả, ăn jeu đầu như chớp nhoáng. Saumont được anh em chỉ em người Pháp reo hô, đậm chán khuyễn khích. Cái đầu gật gật, như con ngựa via trồm lên, đã tưởng chàng Sô nuốt chửng cây vợt số một của C. S. A. Nào ngờ, từ đấy giờ đi, chàng cứ lụn dần.

Se vit mạnh đầy, si-mát khỏe đầy, nhưng ban ăn to quá, chỉ thương hại cho cái lối vờ tội bị đáy vỏ. Cả đến người ngồi xem cũng suýt bị dạn lạc. Yo-Yo khuyễn ông hận sau chớ nên đánh ngoặt ban vào chửng tôi.

Người chử có phải phèn chàm hanh đâu?

Dương chơi diêm dọa, thỉnh thoảng diêm một quả mạnh, một quả rơ ve chử 1, mà ăn ngon hai sets 6/1 6/4. Xem thế,

THE - THAO

Saumont chưa phải là địch thủ của Dương!

Chung kết

Dương hạ Samuel 10/8 0/6 6/3

Cái tisô coi có vẻ lả lung, không nói rõ, chắc độc giả các tỉnh phải ngạc nhiên vì Dương sao lại thua set thứ nhì sáu đến thế.

Đáng nhớ lời Yo-Yo đã bàn, mùa quần vợt năm nay tả ngắt, cho đến cuộc Chung kết, Samuel gặp Dương cũng chỉ là một cuộc đánh lấy lè, hai bên gó gầm, không có lối ăn to, lại thêm dây ra mấy lần Samuel chuột rút, Dương thay áo, dang phan nán.

Chung to xem ngay hay xem ten-nit? — Set đầu cầm cũ, theo obau từng quả ban một, ta phải khen Samuel tiến bộ nhiều, có lâm quả tiu, vó lê mạnh tuyệt bay. Dương cũng xung sức đẩy, nhưng chỉ vi gồm bức trường hắc ám, nên không đánh phang tám đánh hất tay. « Kéo cửa với Samuel thì phải biết. » Lời nói thay không sai! Lần trước Bình đã suýt ăn « chung thuoc cao-lau » mà sao Dương lần này lại bắt chước? Bình, để đến nỗi ngậm ngùi trong set thứ nhì?

Đánh hết set đầu, Samuel bỗng quý xuống, xin nghỉ năm phút. Công chúng tưởng Sa bị ngó gió. Không phải đâu! Chuột đáy mà! Rồi đến lượt Dương. Đang đánh, tv nhiên Dương quăng vợt, di tuột vào buồng. Công chúng nghĩ: « Aoh, mày bay ăn của ngọt, đau bụng mất rồi. » Không phải đâu! Dương di thay áo, giải đen.

Set thứ nhì, Samuel tiu đều. Dương đánh rát vào lưới mà thua một ván bạch dinh. Chứng Ấm-dộ nghe chung mặn lầm thi phải.

Sét thứ ba, Dương quật khở, ăn 3/1 rồi 5/2. Lúc này sân ban biến thành sân khấu. Tấn bì kịch bắt đầu diễn samuel hụp lén, hụp xuống, ngã lún, ngã lóc, ta có thể cho là đì xem « tập vở éch » được. Mỗi lần samuel bò xuống, thi công chúng lại cười ô lén, Edel chạy ra bò cảng, rồi samuel lại đứng giật nhăn rồng ra cười nốt. Thế ra họ cho mình di xem ngã, rồi họ lại cười mình nữa. Ten-nit đầu có thê!

Các nhà vô địch dồn chung tôi

Vừa rồi, trên sân quần Rolland Garros, Borotra gặp Allision, chạy rách giây thay di thay lại, bị các báo nghiêm khắc bình phẩm. Còn trên sân quần phổ Charles Coulies? Mỗi lần đổi sân, các

ông lau mồ hôi hàng giờ, quay nước chè nói chuyện với người quen, tranh đấu đấu lại có lợ lung thế!

Vô địch chuột

Này bác samuel! Chán bác nhiêu chuột lâm đáy! Mà cứ nhè những lúc bí mói thù thuột ra, mói lợ chở! Lần này là lần thứ ba gặp Dương, mà ba lần đều có chuột cả. & Nam-djum, cúp Lă-qui-Thach đã chuột, xưng Haiphong cúp Radium cũng chuột, về Hanoi vào tối chung kết lại chuột nốt. Tuy chưa giựt chức vô địch nhưng Yo-Yo tưởng nên tặng cho samuel giải quán quân e chuột rút ».

Cảm tưởng của Yo-Yo đối với mùa quần vợt Bắc-kỳ năm nay

Không kèn, không trống, mùa quần vợt Bắc-kỳ đã chính thức khai mạc từ tháng Octobre.

Các báo — cả đến tờ « Annam mới » xứ này, vốn sống về quần vợt, hình như bảo não lanh dam với môn vận động của các vị Đế-vương. Có lẽ tại Hy-Tống không lịch sự, Phạm-vân-Binh giàn, lảng háo không người nhiệt tâm múa bút cờ-dòng, nên sân quần mây bùa này mới có cái cảnh tượng vắng hơn chùa bà-Bank.

Hay tại Tòng cuộc trich những năm đầu một buổi di xem « rước rồng » hay « giã gạo » nên bà con hâm mộ quần vợt bão hau thả quần chăn nằm nhà còn đỡ buốt?

Hai nguyên nhân này, Yo-Yo cũng không chịu cả. Có chăng chỉ lại, — xin lỗi các đấu thủ, — mùa quần vợt năm nay kém phần kịch liệt mấy cuộc tranh đấu soái quá, nên bà con thết vọng chảng chịu nhiệt liệt hoan nghênh như mọi lần.

Và lại cách đây mấy tháng, Chim, Giao, vừa sáu cho mấy tay vô địch Bắc-hà một trận tai bời, vừa mảnh giáp cũng chảng còn, khiến cho lòng bi vọng mong mỏi của bà con đều bị cuốn theo ba chiếc cúp về Nam. Vừa xem Chim, Giao, Nura biến diễn rồi, nay lại xem gà nhà chọi nhau, chì kéo cưa, chì tiu khõe: — ấy là chưa nói đến rước rồng với dứa ban. nửa quả vó lê xâu, cho thật chắc tay không có, thi khác nào vía xem xiếc Harmonts ra lại đứng xem chảng đóng đinh lỗ mũi, di dao vào ngực, và hát Madelon không?

Vì vậy, cảm tưởng của Yo-Yo đối với mùa quần vợt Bắc-kỳ năm chỉ là một cảm tưởng buồn, mà các nhà tờ chúa và các đấu thủ cũng chịu với trách nhiệm lanh dam với một môn vận động công chung nông chuộng.

Anh em cầm vợt hãy cố lên! Cái ngày mà anh em biết xà lát ra đặt những quả vó lê tuyệt diệu, biết trọng lối ăn to, bò chí lối đèn dèng lâm cho công chúng ngã gãy, biết se vít mạnh, lén lút, cái ngày đó anh em mới thật biết chơi quần vợt, không bù với các tay vô địch xứ xa.

Yo-Yo hi vọng ở các anh em và mong sẽ được vỗ tay hoan nghênh anh em một cách xứng đáng!

Bóng tròn

Tranh giải vô địch Bắc-kỳ 1931-33
Xem qua các bài.

ECLAIR

Tranh giải vô địch năm nay, Eclair rất nhiều hi vọng. Tiền đạo ăn ý, vamps vỡ, khỏe mạnh, nhưng đã ban bảng nhiều quá. Nên lập chuyên và sút sà đất mới ăn nhiều. Thái, Quay chạy gõa khà cá. Thái nhanh hơn. Tin chơi đẹp, ngũ chiêu luyện sẽ thành một đại tướng đại tài. Hàng tiếp ứng, không có chỗ chổ. Công, thủ hay cả. Qui, lão tướng da mưu, lấy ban giỏi, chạy gần gũi, có tài đột đáo rất đúng. Tâm bù, vững vàng như bức tường, chắn ban hay. Hực, giải như dla, thừa sức ngăn trở đối phương. Hai bài lập đà trùng cùa hàn, chán, nhưng hơi chậm, thường dễ ban lỗi. Nên chơi vó-lê nhiều hơn, đỡ nguy hiểm lúc hèn dieb tràn sang. Thủ gôn binh lính, bắt ban gão, có nhiều hi vọng. Tóm lại, toàn đội chơi đều chau, rất đẹp mắt. Cò vè bùng dũng, hoạt động, quật cường như một đội ban người Pháp.

Xưa nay thường mang tiếng ván rủi, Eclair năm nay tam chiểu tam thắng, bại Jeunesse, bại Lac-long, bại Olymique, ăn 9 điểm mà đứng đầu bảng, liệu có giật nồi ngôi bá chủ không?

Rất công mà luyện, át phải có kết quả hay. Yo-yo rất mong cho đội ban át mài cánh châ. Cố lên! Thủ quân Qui! Cố lên, anh em Eclair.

Yo-Yo

Kính cáo độc giả

Các bạn đọc báo hoặc đã gửi giấy mua năm hoặc vẫn thường nhận được báo xem mà chưa trả tiền, thi từ nay đến hết năm tây xin kịp gửi tiền về cho nhà báo.

Nếu không nhà báo sẽ nhờ nhà giày thép đổi, tiền phí tồn các ngài phải chịu.

Những bạn ở xa nhà giày thép không tiện việc gửi ngân phiếu, thi gửi tem về nhà báo cũng nhận (tem Op 05 trả lên)

PHONG HÓA

TA TAY

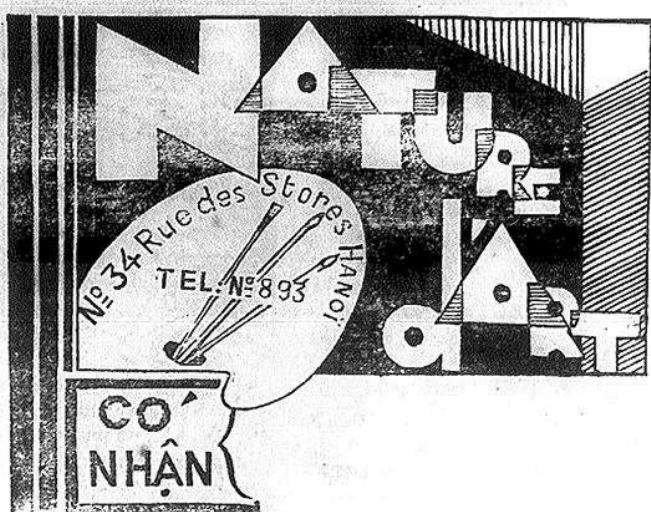
Xưa nay hàng hóa gì của ta làm cũng có phần kém hàng của tây, nhưng áo pull-over của hiệu CÔ-CHUNG dệt có phần xuất sắc chẳng kém hàng của tây chót nào.

Cự-Chung

63 Rue de la citadelle Hanoi



— Cù di đầu với vàng thế?
— Áy chết! Ông đã iỏi kéo nhở lầu.. 17
người ta mong đợi thi không liệu?
Ai mong cự?
— Tôi chả có hứa di dạ tiệc & hiệu cự
tay Lac-xuân à.. mà, ông có biết không
— Ai bảo tui là ki hiệu Lac-xuân, có phải
ở số nhà 55 phố Hàng Bông mà là hiệu te
nhất Hà thành của người Annam mà; và
giày mồi 528 chờ gi.





Hôn búi.. mợ tiên

của E Khai Hưng

Tranh vẽ của Đông-Sơn



—(1) Ông lại các việc xảy ra, những sự mỉm cười tại nóc nhà, trại lính, ráng điện, nước da, cho tới những ý-lý giữ gìn, khép-nép, Ngọc không còn thèn nào cho rằng chủ tiêu xinh xắn kia là con trai được nữa. Chàng mừng thầm nhách mép cười một mình.

Cánh cửa sập dày, chú Lan rón rén bước vào phòng, nét mặt nghiêm trang, đặt một bao chè tàu xuống bàn mà nói rằng :

— Cụ truyền biển ông bao chè để ông sồi nước Chè này của bà Hàn cũng cụ hòn qua.

— Chú bạch cụ dùm cho rằng tôi xin đa tạ cụ nhé. Ý han cụ cũng biết tôi có ấm cồn dun nước.

— Ông đê chúng tôi dun cũng được can chỉ lại phải dun lấy.

— Ấy tôi sợ làm phiền chú, (Ngọc mỉm cười nhìn Lan) nên tôi viết giấy về nhà xin gửi lên cho dù thử.

— À ! ra bùa nợ anh người nhà mang lên ở trong bờ đấy !

— Chính phủ.

— Tôi thấy có cả quyền Kiều và quyền Phật-gi o dài quan nữa.

Ngọc mừng rỡ với hỏi :

— Chú biết quốc-ngữ à ?

Lan điểm nhiệm :

— Vâng ! chữ quốc ngữ đê, học chì độ mươi hôm là đọc được. Lắm gi mà không biết.

— Ô ! thế thi hay quá nhỉ !

Ngọc nghĩ đến việc đương dự định, buột mồm nỉ ra câu ấy, nhưng Lan lại hiểu một cách khác, nên trả lời :

— Đời bây giờ, ai không biết quốc ngữ,,, Lạ ! sao ông cứ nhìn t i ông cười vậy ?

1) Xem P. H. từ số 20

— Chú ạ ! tôi đương nghĩ đến chú thì thấy chú vào. Tôi cho rằng từ tưởng đối ta chắc có liên-lạc với nhau, nên chúng ta mới có thể viễn cảm tới nhau như vậy. Vì thế nên tôi cười, chứ đừng với giận !

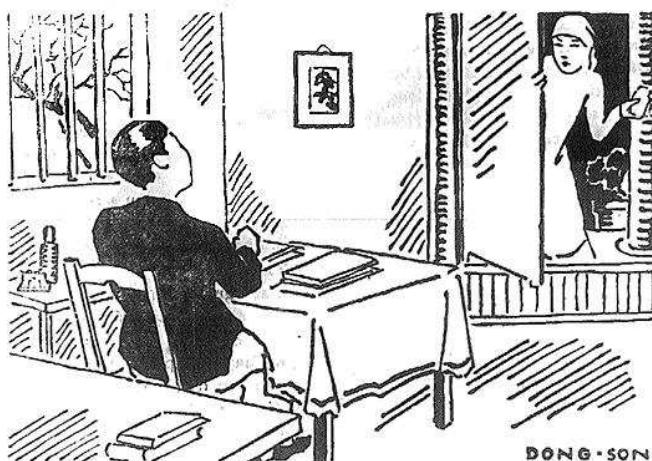
— Ông nói những gì, tôi không hiểu.

Lan đứng đưa mắt nhìn chung quanh miu, rồi mỉm cười mà khen rằng :

Ngọc đứng dậy rửa mặt, rồi đem ấm cồn ra dun nước. Chàng đưa mắt ngắm lại phòng một lượt, nhớ tới câu khen ngợi của Lan lại tủm tỉm ngồi cười một mình:

— Phực ra cái phòng của ta giống như cái phòng của một sinh viên trường đại-học !

Mà thực vậy, cái giường mắc màn ren, cái bàn thờ dùng làm án sách, cái án thư trên phủ lì cờ già xanh



DONG SON

— Cái phòng này ông mới bài trí lại trông đẹp nhỉ !

— Phải, tôi trang hoang thế đê khi chú có bước chân vào trông đỡ bẽ bisten, chướng nǎ.

Lan, hai má đỏ, cái mặt xuống trả lời :

— Ông cứ giày-quá lời, tôi chỉ đáng là đây tớ ông.

Ngọc nói dưa : « À ! đã phát » Rồi cười khanh khách, khiến Lan xấu hổ cầm đầu chạy thẳng.

dùng làm bàn viết trông đều sáng sủa sạch sẽ lắm, khác hẳn hôm mới tới. chí tro tro cái giường buông chiếc màn nâu. Cái tranh ảnh cũng những bức thủy họa của chàng treo ở tường càng tôn vê nhã nhặn, âu yếm của cái buồng con con.

Ngọc ngả m một lượt, rồi tự hỏi :

— Trang hoang như thế đê làm gi ?

Tự hỏi như vậy rồi cười rũ rượi :

— Thôi, ta yêu nhau rồi !

Mà chính thế ! Phải cái tay của

thần Ái-tinh mới có thể bài trí mộ cảnh u ám, buồn rầu nên cảnh dịu dàng âu yếm như thế được. Ngoài lại cười :

— Nhưng mà ta cũng ngờ nghĩnh thật ! Lên ở chùa mì biết yêu, mới biết yêu là c, tú, vị... Song chẳng lẽ ta cứ xuôi xuồng, yêu hông, yêu via mãi thế này à ? Thế thi cũng vỗng, thà chả yêu cho xong ?

Sự liên tưởng của ô nghĩ từ nỗi niềm Nhắc Ngọc ôn lại một câu Kiều, chàng buột mồm đọc ngâm nga :

— Yêu nhau thi lai bằng mùi nhau.

— Ủ phai, ng trời ta tu hành !.. Tôi nghiệp !

Muốn cố gắng cho khỏi nghĩ vơ vẫn. Ngọc lấy quyền s.c hòn về đạo phật của Tavist mà chàng mới mua tuần lễ trước ta nói. Nhưng mới đó được vài trang đã thấy chán nát, liền lại gấp s. cũ lại, buông chàng gác mình, mấy giọt nước nóng bắn vào tay, thi ra ấm nước đặt trên bếp vẫn sói từ bao giờ mà chàng vẫn không biết, đến cả tiếng nước rào rào cũng chẳng nghe thấy chi hết.

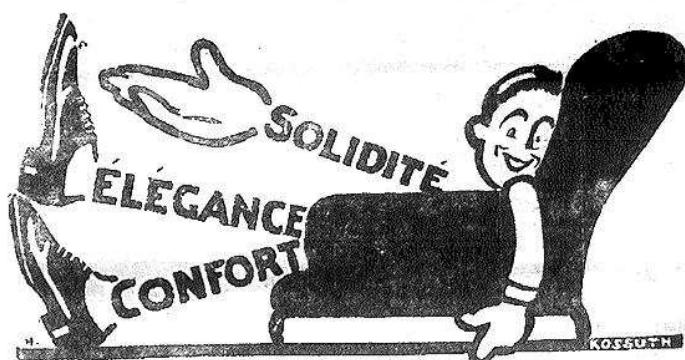
Ngọc sờ tay mềm mại, rồi lấy ấm chén ra pha chè. Uống mấy chén chè Liên-lâm, thấy tình thần tinh tao, tâm tri hồn hồn và ngắm cuộc đời có rái nhiều trướng lát quan..., rồi nghĩ truyền họa nhảy sang truyện kia, lần mǎn tự đặt mình vào địa vị Từ Thủ sống trong cảnh đồng Phi-lai.

Bỗng chàng tắt lưỡi :

— Chá ! thi ta cứ thử liền một chuyến xem náo ! Không vào hang hổ sao bắt được hổ con

Cáu nói cõ vê « đường » khiến chàng cũng phải phi cười. Mả nảo vào hang

Mô hình dù các thứ giấy tây đóng sẵn kiểu tân thời giá rất tốt, giá từ 5p00 trở lên dù các số chẵn từ 36 đến 42.



VĂN-TOÀN 95 Rue de la Soie Hanoi
(Phố hàng dào)



Bản hiệu mới về rất nhiều hàng mua rết :
HÀNG TÀU : cầm nhung Thượng-hải, gấm, vóc, nhiều đủ các mùi.

HÀNG TÂY : nhung, satin lam hoa gấm, satin den nhiều tay chọn và thêu, và đủ các mặt hàng khác nữa.

bản hiệu lại có nhiều các kiểu ô can parapluies canvas để các ngài dùng rãthợp thời trang.

QUÀNG - MỸ
Hiệu con rồng vàng

hãy thi đã lấy gì làm nguy hiểm! Chỉ đem giấy bút ra viết một bức thư.

Bức thư ấy đã ba, bốn lần Ngọc viết rồi, nhưng lần nào viết xong đọc lại, lại sờnh vứt đi, vì một là sợ Lan không biết quốc ngữ, hai là sợ bị cự tuyệt. Lần này thi chàng nhất định quả quyết. I iền mở hộp giấy viết thư mầu tim lấy một tờ ngồi viết:

Chú Lan!

Viết được hai chữ ấy, Ngọc lại tẩm tim cười rồi sao đi.

— Không được! chẳng chúa nữa!

Lần lai lấy tờ giấy khác viết lại;

Cô Thi

Nam và adi đã phật! Tôi bắt đầu bức thư của tôi bằng một câu niêm nhật, để xin Phật dì-tri cho kẻ khờ sở rày, ní tr Phật đã độ trì cho hết thảy các chúng sinh. Vì tôi chỉ là một người lạc lối trong ròng người, như một hạt cát bị vùi trong bãi cát sông Hằng-hà.

Nhưng cô cũng là một người, cũng chỉ là một người. Dù có mướn xa lánh cõi tục, rì-ti bỏ trần duyên, song cái bản-tinh của con người dè một lúc mà rò ró bỏ nỗi được Cái bản-tinh ẩn là Tình, là.. A-di đã phật! là ái-tinh.

Ái-tinh là bản-tinh của loài người, mà là hạnh phúc của chúng ta... Tôi yêu cô, và nếu tôi đoán không lầm thì cô cũng chẳng ghét tôi, vậy thi can chí là lại làm trái hạnh phúc của ta?

Dức Thích-giả mầu-ni xuất thế để đưa linh hồn chúng sinh tội lỗi Nát-bán-má hướng sự hạnh phúc bất vong bát diệt.

...Nhưng hạnh phúc của chúng ta chỉ ở ái-tinh. Đó là.. A-di đã phật!. Đó là Nát-bán của chúng ta.

Mấy hôm nay tôi đọc quyển Phật, giáo tôi thấy tôi yêu quý Phật. Tôi yêu đạo phật thi tôi lại càng yêu cô, tôi yêu ròi cách chân thành, tôi yêu trong linh hồn, trong lý tưởng.. có tha thứ cho, tôi không thể từ yêu mến chú Lan, phải cho phép tôi yêu cái linh-hồn thực của chú Lan mới được. Cái linh-hồn ấy là cô Thi

Cô xem thư mà xét thấy cho lòng này, thi tức là cô vắng ý Phật cầu với được một linh hồn đương bị đâm dưới ở cõi nhân gian.

Ngọc..

Ngọc ăn vận chải chuốt, rồi gấp thư cho vào phong bì, bỏ túi ra đi. Lên chùa trên, gặp chú Mộc, Ngọc dòi nhiên hỏi :

— Chú Lan đâu?

Chú Mộc thấy Ngọc ngo ngạc, trường mồi sày ra sự gi:

— Chú Lan ở vườn sân sau chùa. Có chuyện gì đây ông?

Ngọc chỉ kịp trả lời một tiếng : « không », rồi lật đật đi thẳng, khiến chú Mộc đứng nhìn theo lấy làm ngạc nhiên.

Ra tới vườn sân, vì sân là cao mà lại trồng bên sườn đồi chỗ hiện, chỗ khuất, nên đến hơn năm phút sau,

Nói xong lấy giày lật buộc qua quít lại bô săn. Còn Ngọc thì thò tay vào túi rót bức thư ra, rồi lại ẩn vào, như thế đến bai, ba lượt.

Lan vác bô săn lên vai chào:

— Thời ông ở lại, tôi về chùa.

Ngọc nói lúng túng:

— Được.. này! .. tôi.. ài sao chủ không bê lấy sân dem về, còn cảnh lá thi bô di có nhẹ việc không?

— Cảnh đê giồng và đan chû.



DONG SON

Ngọc nghe rõ tiếng sột sạt, mới tìm thấy chỗ Lan đứng. Bên cạnh chú một đồng cày săn nhỏ lên còn đê nguyên cù, cành, lá ngòn ngang,

Ý chúng Lan làm việc nhiều nên mệt nhọc, đứng thở hồng hộc, ưỡn tay đê vào ngực. Ngọc ẩn, đèn đến sau lưng, ôm ở chào :

— Kia cô Thi!

Lan thông thả quay mặt lại, điềm nhiên trả lời :

— Không, tôi đây mà Cô Thi nào dám vào vườn sân của nhà chùa?

Ni xong cười rũ rượi, chảy cả nước mắt, đỏ ửng cả hai má. Rồi lại nói tiếp theo :

— A-di đã phật ông muốn gặp cô Thi thi ra nhà cô ấy chứ?

— Không, cô Thi khác, cô Thi của tôi kia.

Lan không đe ý đến câu trả lời của Ngọc, nhìn trời mà bảo rằng :

— Một giờ lea dâ cao, phải mang săn vè mới được, chẳng

Lan vừa trả lời, vừa bước xuống đê. Ngọc đi theo như toàn níu lại :

— Thị hãy ở lại, chờ tôi rồi cùng về một thê!

Lan sợ hãi, đặt vội bì-sáu xuống đất mà rống!

— Vàng! thi ở lại!.. Nhưng ở lại làm gì mới được chứ?

— Ở lại ngắm cảnh!

— Trời nắng còn ngắm cảnh gì?

— Nắng thi ta ngồi xuống dưới bông li săn.. Nay cô...

Ngọc vừa ní vira toàn rú bức thư.

— Ngày.. chư...

— Ông già...

— Hôm nay chắc mặt giờ...

— Vàng! chắc mặt giờ!..

Hai người lại nhìn vỡ, nhìn vẫn. Ngọc lại toàn đưa bức thư.

— Chú.. ài...

— Giả!

— Sân ăn ngon đấy chứ?

— Vàng ngon... nhưng ông đê tôi đợi về chảng cụ kêu.

— Chú đê tôi mang đỡ.

Lan không trả lời, dội bô săn chạy vùn vút xuống đê, để trả Ngọc dừng lại một mình.

Ngọc chép miệng thở dài.., Rồi quay quyết lấy bức thư ra xé làm bốn vùn xuống đất..

Chàng về đến cảng chùa, thi gặp chú Lan di ra, cõi dâng vội vàng. Ngọc buôn râu chằng thèm chào hỏi.

Lan chạy một mạch lên dâi sân, Đến chỗ ban nay, cõi vui cười mà rạng:

— Đãy rồi.

Thì ra chú bô quên con giao nhọn dùng đê đào và chặt săn, bỗng cõi mỉm cười nói một mình :

— Không biết giấy gì của ông ấy thế này

Nhìn kỹ thi là chiếc phong bì xé ra làm bốn mảnh. Trên một mảnh thấy thoáng có hai chữ :

— Cô Thi.

Thôi nhiên ở mõm Lan buột ra câu hỏi :

— Cô Thi nào?..

Lan ngồi bì hục chắp lại các mảnh ở trong phong bì..,

Bên minh giờ thời sít các lá săn tiếng kêu lát sít. Mấy mầu giấy tim chỉ chực bay! Lan phải lấy những viên gạch vụn mà chặn lên từng mảnh

Một lát sau khi đã đọc xong bức thư, Lan còn thơ thẩn trên đê.

Gió càng thời dữ, các lá sít Lan bay phấp phới, mà trai tim kia như chịu sức mạnh của con gió, cũng phấp phồng trong ngực, như lán là sần nhấp nhô tựa sóng.

Lan buôn râu nghĩ ngợi, bai bèn mỉm ngẩn hai bàng nước mắt..

Bỗng có tiếng mõ tung kinh ở chùa đưa tới.. Lan mỉm cười, thông thả ròrè.



CÔN-NỮA

KHAI-HUNG

SẴN ĐỒ NỮ TRANG! NÉN BẾN HIỆU VĂN TƯƠNG

Chính hiệu Bà Lực
số 293 k. Phố Chợ Sắt Hải Phòng
Có bán theo cách lanh hóa giao ngan



THƯỢNG KHÁNH Y-QUÂN Grande pharmacie sino-Annamite

Những thuốc gia-truyền đã nổi tiếng trong 70 năm nay
Thuốc tay. — Dùng thuốc này mà tay, không phải kiêng cữ, uống vào không đau buốt, người không nhọc mệt, ai dùng qua rồi cũng chóng nhận ưu thế. Giá bình nhất định 5 xu một liều, mua buôn linh giá riêng.
Thuốc đau mắt. — Thuốc này là một phương thuốc già - truyền cổ dâ ba đời nay, dù đau nặng nhẹ, hoặc màng mỏng lâu năm, dùng thuốc này cả trong giây phút, tra vào mắt thấy quang ngay, người nhởn tré con đều dùng được cả. Giá bán nhất định một hào một lõi, mua buôn linh giá riêng.
Nước hoa nguyên chất. — rất thơm, bền cực rẻ. Giá 2 hào một lõi.
Thuốc ho. — Dù ho lâu, mới ho, ho gió, ho dờm ra như cái gà, ho ra buốt, ngày ho đêm ho, người ho ngày nắng sօt nóng, người lớn hay trẻ con mún phải xin đến ngay THƯỢNG KHÁNH Y-QUÂN 174 phố Hué, Hanoi.

Thượng Khanh Y-quân 174 Route Hué, Hanoi

Một việc cải cách lớn

phái nữ-lưu tại
kinh thành Hué

Khắp Ba-kỳ, lán nay việc gì cũng theo lão thời mà cải cách, nhất là phái nữ-lưu tại kinh thành Hué, độ này lại càng trang điểm cao giết. Đến ngày nào nhà giày thép Hué cũng nhận được hàng mấy chục hộp nữ-trang hoa tai đầm và vòng hột kiệu mòn & nhà Đô Chân-Hung Hanoi gửi. Cố lẽ những bức nữ-lưu khue cõi rõ trang điểm để ngấp nghé chặng?...

XÃ-HỘI

CHUYÊN THỂ-GIỚI

• Anh này rõ biết kinh ngời kinh ngời là toàn bần những chuyện trên giới! Anh chưa biết đây thỉ, ché anh cũng ngồi lây giếng như tôi thi làm gì thấy gêng, và trong thấy trời không bần chuyện của trời, các bần chuyện gì nứa?

Nhưng ra sảng ống qđi người, lui chè ra huoc-cứu người, lóp ra nhà thương bô thô! Mùi cao; cùa tết cùa lìn lao, lai dèng ra gân tàu ngòi n, tàu bay, xe tăng, toàn hùng thi hình cù rực lòn khốc, tim ra nay móc thay nhân công, đe người tôi làm ăn dở vát vả. Âu-châu bầy họ la thấy những cảnh tượng kỳ cục như vậy đó. Okakura Kakuz, một người Nhật đã phải lấy thể làm lợ, mà tôi đây cũng lây thể làm lợ theo!

Cho nên Gandhi có trích một câu rằng: « L'Europe n'est pas chrétienne ! » Châu-Âu ngày nay không phải Châu-Âu theo đạo Gio-Tô Cơ Đốc nữa, có theo chủ nghĩa chung heo lây bẽ ngoài. Cũng quả có như thế hệt, của đáng tội, sự nghịch việc làm các ông Á-u bây giờ sánh với lời dạy trên non (Sermon sur la montagne) cũnq có khác nhau xa vay!

Lấy ngay một việc, ta dù rõ những tình cảm tương phái đó: ông Nobel rất yêu chuộng hòa bình, có lập ra phần thưởng Nobel về hòa-bình, háng năm tặng cho người nào có công nhất với sự hòa-bình thế giới. Cu Briand, danh nhân nước Pháp, nghĩ đâu cũng có được.

Thể mà ông Nobel người chuộng hòa-bình thế ấy, lại là người thế nào? Chính là người đã lâm ra chết nô dynamite trước nhất, chết áy nô ở núi thi nùi tan, nô ở sóng thi sóng cạn, ma nô ở mình người ta thi thời còn phải nói, chết không kịp ngã ngoài, áy là một ông rất chuộng hòa-bình đó.

Nói đến đây tôi lại sực nhớ đến quyển sách « Cai thi kỷ thứ 19 thực ngốc » của Léon Daudet — ông ta hỏi không biết nhà hóa học trù danh Berthelot nghĩ thế nào nà, lại đâu liên chẽ ra các chất nô? Léon

Daudet, có tiếng là gân đặc biệt, nhưng đã biết hỏi thể thi vị tất áy ág đã qđan hồn đâu? Còn Renan tiên sinh, vi được biết Berthelot mà viết quyền lương lai của khoa học, chưa hanh hi vọng cho nhân loại sau này có nhì bị cái nhầm to cháng?

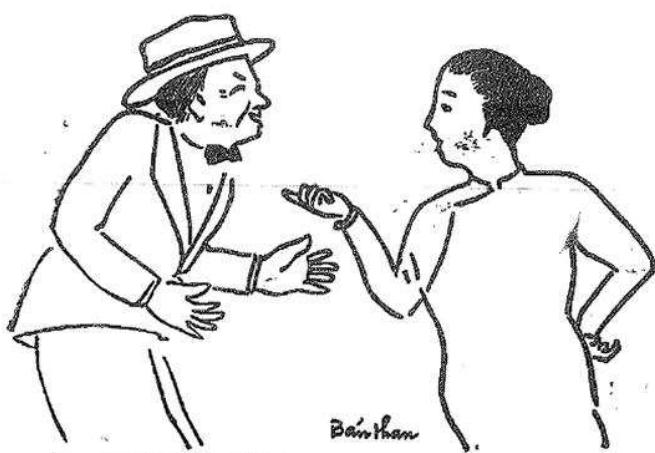
Khoa họ! Khoa họ. Vật rất qui mì Châu-Âu hiến cho thế giới, mi có phải i con giao bén hai luôi, con rắn cạp nong hai đầu, đầu sống và đà; chết chẳng? Rất dỗi như công nghiệp ông Pasteur Koch mà cũng đã có người lợi dụng làm việc ác, gây lây giếng vi trùng bệnh làm thử khí giới kịch liệt để tương tàn thi ta không còn biết khoa học, nên đe nó lên trên đầu, hay nên quẳng nó vào sọt rác...

Nhưng thôi, cuộc đời như vặng đó.. ta không thể trách người Á-u đã lập ra khoa học đe, vì nếu đã trách, thời phải trách đến tận cái ông đeo bùa đã lùi đời bán cõi, hoặc các ông chế ra thuốc súng, kim chỉ nam, toàn là nhữnqó là lùi cõi! Khoa học đã cõi, ta không thể không biếit nì đe, mà chính nó cũng như: iốt, có hại chăng là tại tâm địa còn già man qua, chưa sủ nđi nó đầy thời! Bao giờ loài người cũng nhớ ở khoa học, nâng cao được tâm địa lên mấy tàng nữa, chub bô hổ ác lật ughin xưa, thì khi ấy khoa học sẽ chỉ là con giao bén, ta nâm dâng chuỗi, mở mang thêm cái ouron cực lạc nò ở ngay trên trái đất này.

Nhưng, chỉ có một chữ nhurna, ngày ấy hays còn xa, xa lâm, nên rõ cuộc chung ta nên kêt luân bằng một đà lùa nứa cũng như Okakura Kakuz, là: « Lúc nứa Nhật còn là nứa Nhật xưa, đã có một văn hóa phong phú đáng ghen, có sao người ngoại lai kinh hàn là mọi rợ Kip đến khi nứa Nhật cũng theo doi Á-u-Mỹ, biến dung những kiêu sang ống lồi tân, thi sao khí áy trở lại hoan hô nứa Nhật là nứa cực ván minh tiến bộ? »

Tân Việt

Nam Bắc không hiểu nhau



À ra chính là thầy, phải hồn.
Thưa cô, tôi chả giám.

NÊN ĐỌC BẢO ĐÔNG-PHƯƠNG

Tạm ra mỗi tuần 2 kỳ — Thứ ba và thứ sáu
Nghị luận sắc đảng — Tin tức thành thực

Directeur: TRẦN-VY

Tòa báo: 86, 88 Rue du Pont en Bois — Hanoi

Họ diện trong Hội chợ



Một thể thao

Một đại trào

Şhụ nǚ.

Lời oanh

Chị em nên đọc Phong-hoa

Cắt khíc chuyện đồi mang chụp lên màn ảnh, do cõi hè Lui, Charlott, Maxlinder, Rigadin sám vai chính, khiến người đời cười vỡ cả bụng / cười chảy nước mắt rồi mới ngâm nghĩ chuyện đời, thư đại ý chuyện vào chí nhớ! Dùng chuyện khôi hài làm dàn luân lý tên đùa óc đời có ảnh hưởng như vậy! Thố thi báo Phong-hoa cũng thờ chung một ý tưởng khuyên đời làm đều hay, trình đều giờ, như mấy phim ảnh nói trên này:

Nào Phong-hoa có phải kêu về cái tên đặt cho nó đâu, nó được quốc dân yêu chuộng là nội dung của nó.

Thưa chị em, chiếc bình cổng Thanh Tien-tnon, chiếc vòng Mý-thanh phổ Ti-en-tsın mà khéo mà bền, là vi mòn hàng thực thà không biết giả rồi, nên được khách!

Phong-hoa có thứ văn khá, khác vì giọng văn đơn giản không cầu kỳ mà mát mẻ như gió mùa thu! Trong bao lại có nhiều tranh ảnh trám trọc thói xấu của đời thực như cầm roi mà vứt vào kẻ làm bài!

Vậy tôi khuyên chị em nên đọc báo Phong-hoa. Đọc Phong-hoa mới am hiểu rõ rệt cái tâm lý của dân ông đe họ không che mắt được ta! Họ không

che mắt được ta thi hồn ta đã biết cái yếu điểm của họ! Nếu bì có chồng bà biết nghĩ cách khuyên can! Cõi chưa xuất giá, cô phải đe phòng! Phong-hoa làm cho gia-dinh lạc thú, làm cho vui vẻ trong nhà! Tôi mong ông chủ bao Phong-hoa nên đe dành cho chị em chúng tôi vài trang về phu-nữ đe chị em trao đổi ý kiến!

Cô Nguyễn-Thị-Cúc
41, Rue Ti-en-tsín



là bán đủ các thứ đèn
N° 3 Rue des Médicaments Hanoi

PHÒNG THĂM BỆNH

của Bác sĩ Nguyễn-văn-Luyện

8, Rue de la Citadelle

Khám bệnh ở nhà và Gi thăm bệnh mọi nơi.
Chữa bệnh bằng điện, khôi được các bệnh kinh-niên.

Ở số 8 Phố Đường Thành
(hay là Cửa-Dông bằng Da, sau phố Xe Điều)



MÙA RÉT BÁ TỚI

Phòi yêu sinh ho, sớm không điều trị, lâu thành lao xuyễn,
có một không hai

BÔ-PHẾ THÀNH DƯỢC

Trù đậm, trị ho, mat lao, hết xuyễn, giúp ích cho người, công việc ch่าง nhau, có dùng mới biết

Lọ con
Lọ lớn

Op.40
Op.80

ĐẠI-QUANG DƯỢC PHƯƠNG

47 phố Hàng Đường Hanoi — Giấy nolis sô 805

Thè nào là

« Phòng Tích »

Hành phòng Tích dàn ống dàn bà sicc lục, sicc thường hay bị, từ 25 đến 50 mươi tuổi, say bị lâm. 1- Vì con nứa rơm say với ham dinh được; 2- Ấu xong đi ngủ hay đi tắm ngay nên thu bệnh, gọi là phòng Tích. Khi cảm bệnh thấy dày hơi, tức cổ, tức ngực, cảm kinh mẩn ẩn, ăn thi vị, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Biến nám, xác mặt vàng, da bụng già. Mỗi sáng 1-2 lần, lâu 4-5 lần Phòng-Tích thảo. Dược Cao Châm không công phat, đúng bệnh sẽ thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay. Mỗi lần chia hai bát uống giá 6p40.

VU-DINH-TAN

178 bis. Route Lach-Tray, Hai-phong
An-tử kim-tiền năm 1926

Các nơi Đại-ly

HANOI: M. Hiep, 22 bis phố Hoa; Trần Văn-Hoà, 99 phố Mới; Quảng-Liên-ký, 4, phố Hàng Long; Nguyễn-Ngọc-Linh, 25 phố Hàng Bông — HÀ-BỐNG: Hiệu Nam-Thụy; Chợ buổi; Bảo-Châu Photo phố Bruxelles; Hàng-Phoong & Chợ Tía — NAM-BINH: Hiện Ich-sinh-Đường 19 phố khách; Hàng-Long & Naug-Tinh — HÀI-DƯƠNG: Hiện Chi-Lan 11 Hàng-Thị — BẮC-NINH: Vinh-Slab 12 Tiền-Áo — SƠN-TÂY: Vạn-Thanh 47 Bùi-Tinh — HAIPHONG: Hiệu Nama-Táo bán sách vở 48 phố Bonnal — VINH: Sách Hay phố gare — HUẾ: Vinh-Tường 49 Gia Long — SAIGON: Hàng-Vượng 10 à Espanee.

Các tỉnh trong ba kỳ có đại-ly sau:

BIJOUTERIE TONKINISE

VAN TƯƠNG

(Chính hiệu BÀ-LỤC)

HAI-THONG — 293k, Phố chí Séc



Rất nhiều chuyen làm, bán và chieu đỗ
vàng bạc thời trang Nam-Việt đã
20 muoi năm nay; bao giờ vàng cũng
đang luôc đồng cẩn.

Lại cùi thêm các thứ chè tráp, hoa
sâm Cao-ly, Hué-Ký, quế thanh, yến
nồng-Nam.

Quí khách có lòng chieu cũ số không lo
đại-ly.

Đoàn theo cách hình hóa giao ngan
VAN-TƯƠNG

Miss
BARBARA
KENT

Cái sắc mè người
của tôi là nhờ ở
kem Velouty de
Dixor, nó là cái
bùa yêu rất quý
cho các bà các cô
tân thời muốn
trẻ nuôn dẹp.

la VELOUTY de DIXOR PARIS

Thú kem thay phấn hiệu Velouty Dixor càng dùng mẫu giá càng my
khi ra mua ra nắng cũng khi nhảy đầm mà có bồ hỏi ra cũng không giấm
mặt màu kem. Thú kem này không những thay phấn, mà về mùa rét dùng thay
thuốc nề thì không thứ nào tốt bằng.

Có bán lẻ khắp mọi nơi

Đại-ly độc quyền: LUNE FAT. 23 — Rue Changeurs, Hanoi

CÙNG CÁC NGÀI có bệnh nên biết

Ông Huân-gia-Ngư là một danh y có tiếng khắp trong Nam ngoài
Bắc ai cũng điều biết, ông dùng chủ hiệu bào-chế Thiên-hòa-
Đường ở số nhà 28 phố Hàng Gạo (gần chợ Đồng-xuân) ông làm
thuốc bắc tẩm nấm nay, ông có tài xem mạch bắc thuốc, chắc
hà con đã trường biết ông, báu luận lão nào ai muôn bắt mạch
xin đơn, ông vui lòng không quản tiền nong, nhiều ít, hoặc
không cũng được, không quản khó nhọc, còn các thứ bào chế
đang phép không hề giá rồi, các thứ kinh nghiệm về khoa phu
nữ, và các thứ cao dan hoà tán thì rất hiệu nghiệm. Nói tóm
lại là trong bào chế của ông chữa đủ các chứng bệnh, vậy bà
con nên biết, mà dùng trong khi có bệnh.

Người biết ơn ông giới thiệu

Nhà, đất bán rẻ

Muốn bán một cái Hotel ba tầng,
số 338 và 340, đường Khâm-thiên,
lắp toàn bằng cement armé và gỗ
1 m trọng cát 16 buồng dù cả dã dùng
trường Hồng-kông, tủ grong v.v.
Và a.o.khu đất 310 thước ở bên
canh.

Tùy ý ngày nào muốn mua tiếng lô
đất hay lô nhà cũng được, giá bán
rất rẻ, cách giá dễ dàng.

Ngày nào hỏi xin mời lại hiện thuốc
hay có tiếng.

Từ ngoc Liên.
78 Hàng gai Hanoi

Sau trận bão . . .

Hơn vạn anh em miền nam
Trung-kỳ phải chịu cái cảnh
đói khô khổ không nhà, không gạo

Ta nói nêu khô g cứu giúp
anh em trong một nước?

Xin kịp gửi tiền về ban bao
Ai quyên một số tiền 50p,
Phong-Hoa sẽ biểu mot nám
bão

Sách bán giúp Hội Đức Anh 40%

sách có nhiều bài hay,

Xin giới thiệu cùng độc-giả

Phò-thông Văn-xã mới xuất bản
Nhà-tỉnh Thủ-thái sách dày 52 trang có
lớn bằng nứa cao Pho-nh, bài vở lựa
chọn của ba người viết, cách sắp đặt theo
lối mỹ-thuật, có nhiều tranh vẽ đẽm trong
Giá đếm 6p25.

Tienda sách này có trich 40 giúp hội
Đức-Anh.

Ai muốn biết nội-dung và giá trị của sách
hãy biết thư-danh có 0,28 gói mua. Theo
gởi cho Phò-thông Văn-xã đường Halm-sô
& Già-Định. (Có mục-đục các sách gởi kèm
theo e ca moa)

BA CON TA NEN

Chú ý

Ông Bang-hữu-Đạo mới ở Singapour
ra Bắc-Hà ta lần thứ nhất, có tài xem
được những việc quá-khứ vi-lai 10
diều đúng cả 1, tướng pháp như
thần. Bà con ta ai có sự gì nghi ngại
đến báu mènh, hoặc vì quên lợi, v.v.
xin mời lại xem ngay, không dám
thoé hay, nói lầm. Mong lâm thay!

M. Bang-hữu-Đạo

Hiện Hồng-Xương
số nhà 63 phố Hàng Buồm
(ở trên gác)